

NGÀY NAY

Ông Toàn Quyền vừa thông tư hỏi ý kiến về việc dự định bố già căn cước cho người Annam di lại trong ba Kỳ.
(Lưu các báo)



Linh! cảnh địa giới :

— Kia! có giày cǎn cước đâu mà chực... sang!

Thuốc Lậu, Giang - Mai LE HUY PHACH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê huỵ Phách nhất định không khỏi)

LẬU MỚI MẮC — Tức buốt, dài rất, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê huỵ Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lấn áp hết thảy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tàu ở xíu nay. Giá 0p.60 một hộp.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mủ, không buốt sát. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vú ối ra một đồi chún. Những người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tuyệt Trùng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa dẫu các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm dã chán, uống dã chán... mà bệnh vẫn tro ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét quỉ đầu, mọc mào gá, hoa khẽ, phả lờ khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng lời bậc nào... dùng thuốc Giang-mai của Lê huỵ Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

TUYỆT TRÙNG LẬU GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học — lọc máu, sát trùng những bệnh phong tinh (lậu, giang-mai, hàn cam). Bệnh chữa tuyệt nọc sinh, nhiều biến chứng : tiêu tiện dur, cợ vắng, ướt quỉ đầu, đỏ quỉ đầu, giật thịt, khớp thân thê đau mỏi... (dùng Tuyệt Trùng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ tái lại được nữa). Người sirsé yếu, cần phải dùng kèm « Bồ Ngũ Lang » số 22, giá 1p.00.

Kẽm hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bồ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc LUÔNG NGHI BỒ THẬN của Lê-huỵ-Phách là hay hơn cả !!!

Vì thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải ăn phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng trăm ngày để lấy thòi khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, có tính.. đất nhất là vị « Hải cẩu thận » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng,

Những người thận hư, đau lưng, vắng đầu, rung tóc, mờ mắt, ứ tai, tiêu tiện trong đặc bất thường, linh khái il và loãng... mộng linh: đêm nằm mơ ngủ giao hợp với dân bà tinh khi cungra. Hoạt tính: khi giao hợp linh khi ra sớm quá. Di linh: thường đến tình đặc thi linh khi đã liệt ra. Nhiệt tính: tình nóng. Lãnh tính: tình lạnh. Liệt dương: gần dân bà mà dương không cường. Những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc sống phạt làm hại thận khi mà sinh đau lưng như bể, hảy nước mắt, mắt mờ, ứ tai, ướt quỉ đầu, tiêu liên c้อน, trong người mỏi mệt.

Có các bên ở trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận-khi.. dùng thuốc Luồng Nghị Bồ Thận số 20 của Lê-huỵ-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dung thuốc này bởi bồ thận khí rasil iết cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe. Hàng vạn vạn người đang dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bồ thận » hay nhất ởxứ này !

Gia 1p.00 một hộp

Phòng Tich, dày hơi, q' chua

Ăn xong dày bụng ỷ ách, cảm lèu, q' chua. Dễ lúu da bụng dày, mắt xâu hoặc thâm quầng, da vắng, bụng thường nề hòn, nồi cục... ăn ngủ kém, người nhọc mệt ! Dùng thuốc « Phòng Tich » số 13 (giá 0p.50) của Lê huỵ Phách khỏi các bệnh phòng tich. Nhẹ 2, 3 hộp, nặng lăm 6, 8 hộp lá cung.

Nhà thuốc LE-HUY-PHACH

N° 19, BOULEVARD GIA-LONG, N° 19 — HANOI

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bốc thuốc chén, bán cao, bán hoàn, lán, chữa các bệnh người nhơn trẻ con. Chủ nhân Lê huỵ Phách xem mạch thái lổ rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thế của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ trưa. Khắp các tỉnh đều có đại lý, xem sổ báo ngày hôm qua hoặc ngày mai



Muốn được sinh đẹp...
Mèn dùng các thứ trang súc
INNOXA

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA MOUSSE INNOXA

Lau sạch da, đẹp da Kem hợp da thường, da khô một chai 1p.05 một lọ 0p.95

CRÈME NACRÉE CRÈME ORGANIQUE

Kem hợp da bằng nhon Kem dưỡng chất làm trẻ da một lọ 1p.05 một lọ 1p.90

POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da một hộp 0p.85

các bà các cô sẽ thấy da dầu mịn tươi tắn

Bán tại các hàng bao chế tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 85, Rue Jean Soler — HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies.

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages 0\$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos 1.05

Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces 0\$65 & 0.48

Compas plate nickelé reversible double usage 1.18

en pochette : 2\$85 — 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

MUSIC - HALL và CINEMA

của đoàn ANH SANG tổ chức

để giúp cho quỹ đoàn

CÁC BẠN CHƠI NÊN QUÊN

TAI RAP OLYMPIA

Tối Mercredi 16 Novembre 1938, hồi 21 giờ

MỘT CHƯƠNG TRÌNH ĐẶC BIỆT

MUSICH - HALL

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1.) Sam a dieu of love | Melle Marie Rose et les girls |
| 2.) Umenimohala | — Nagasaki |
| 3.) Danse russe | — Marie Madeleine Dam |
| 4.) Chanson shanghaienne | — Madeleine et Marguerite |
| 5.) Ha'a - Hula | — Lenhi |
| 6.) Les charges de famille | Mr. Dam et ses enfants |



LES BATELIERS DE LA VOLGA

Một phim tinh sảo rất ly kỳ do PIERRE BLANCHAG và VÉRAKORENE đóng vai chính, mà các báo Pháp đã liệt vào bậc nhất trong năm 1937.

NGOÀI RA VẪN CÓ :

PHIM THỜI SỰ do lầu bay hôm 16 Nov. 1938 sang
PHIM KHAO CỨU một kiệt tác.

CÁC BẠN NÊN GIỮ CHỖ TRƯỚC

Giá vé vẫn như mọi lần : 1p.00 — 0p.80 — 0p.60 — 0p.40 — 0p.20.

Đã bán tại Đoàn sở ÁNH SÁNG, 28 Rue Richaud và Trong Hội Chợ, Gian hàng « DU BON SECOURS »

VĂN ĐỀ CẨN LAO

Chế độ nhân công

LỊCH SỬ cần lao chia ra làm ba thời kỳ rõ rệt. Thời kỳ thứ nhất là thời kỳ trong gia đình, thời kỳ khốn đốn nhất cho dân lao động thời kỳ nô lệ phải cung phụng các ông chủ. Rồi đến thời kỳ phong kiến, thời kỳ các phường thành lập. Thời kỳ ấy hết, chế độ phong kiến cưng tàn, đề chở lại cho một thời kỳ khác, một chế độ mới : chế độ nhân công.

Từ thời kỳ các phường cho đến thời kỳ nhân công, nhân loại đã trải qua mấy thế kỷ. Như chúng ta đã biết, thay với bạn tuy có cách biệt, nhưng bạn đối với thày không như người làm công với ông chủ thời nay. Thày với bạn có liên lạc mật thiết với nhau, bồn phận là phải giúp đỡ nhau nữa. Bạn không có thể khi không bô thày mà đi, thày không có thể vô cớ đuổi bạn ; tiền lương của bạn không có thể tăng nhưng cũng không có thể hạ ; bạn lại còn mong có ngày lên làm thày nữa. Như vậy, ta có thể bảo rằng thày và bạn không phải là hai người ở hai giai cấp khác nhau, đối chọi nhau.

Nhưng đến lúc chế độ phong kiến tàn, những thợ hàng tòng hay hàng tinh không phải là trung tâm điểm của sự thông thường nữa, khi đường xá mở rộng, các nước lớn thành lập, các thị trường trở nên to lớn, các phường không đủ sức, không đủ giàu để cung cấp cho sự nhu cầu của nhân dân nữa. Họ bị thua trong sự cạnh tranh với những nhà buôn to, có khi là ở nước ngoài tới. Họ dần dà theo thời gian bị tiêu diệt. Những người cướp chỗ của họ, chính là những nhà buôn lớn, những nhà tư bản. Trong khi ấy, các « bạn » dần dần bị mất cái quyền lên làm thày và bắt đầu hóa ra một giai cấp riêng trong xã hội. Họ không được ở trong các phường nữa nên họp nhau thành hội, thành đoàn riêng để tranh đấu với phường của các ông chủ. Bắt đầu từ đấy trở đi, tư bản và nhân công mỗi người đi một ngả.

Nhưng phải đi thêm lên một bước nữa mới

thấy được chế độ nhân công hiện thời. Trong các phường, thày và bạn đều bị những lệ riêng bô buộc, phải phá hết cả những giày bô buộc ấy mới được. Đó là công việc của các nhà máy. Các ông chủ nhà máy, muốn dùng sự chia việc để dùng một cách triệt để sức lực của nhân công nên tìm cách đánh đòn các phường, và đặt ra sự tự do về phương diện cần lao.

Từ đây, thợ thuyền được tự do thải, tự do muốn làm .ói ai thì làm, tự do từ chối không làm nữa. Nhưng các ông chủ cũng được tự do, tự do muốn lấy ai làm cũng được, muốn trả công thế nào cũng được, và cuối thợ lúc nào cũng được. Tự do như một việc mua bán, một bên ông chủ là người mua sức làm việc của thợ, một bên là thợ bán cái sức ấy. Nhân công chỉ còn là một thứ đồ hàng, như ngàn vật thứ đồ hàng khác, giá cao hạ tù y thời giá. Chế độ nhân công từ đó thành lập.

Chế độ nhân công, nghĩa là chế độ tư bản. Chế độ ấy, ai cũng công nhận như vậy, là một sự tiến bộ lớn. Nhờ ở khoa học, nhờ ở các máy móc một ngày một nhiều một mạnh, sự xuất sản quy vào trong tay một số ít người giàu, và vì thế càng ngày càng giàu thêm.

Nguyên nhân của sự xô đẩy tới đại-kỹ-nghệ ấy, kè cũng dễ tìm. Đại-kỹ-nghệ, thu vào một nơi nào tiền của, nào nhân công, nào máy móc nên xuất sản bằng một giá hời hơn kỹ nghệ nhỏ, và vì lẽ giản dị ấy, cạnh tranh với kỹ nghệ nhỏ một cách quá dễ dàng. Các kỹ nghệ nhỏ thua cuộc trong sự tranh đấu, dần dần bị tiêu diệt, và các ông chủ các kỹ nghệ nhỏ rồi cũng có ngày bán lại vật liệu cho nhà đại-tư-bản và có khi trở nên người làm công cho họ nữa.

Đại kỹ nghệ thành lập rồi, riêng chăm chú về một việc nhất định, như nhà máy sợi chỉ làm sợi, và cố ý sản xuất cho thật nhiều, và vì thế phải tìm thị trường càng ngày càng lớn. Chế độ tư bản bắt đầu có tính cách quốc tế từ đấy.

Nhưng trong khi ấy, xã hội dần dần chia ra hai hạng người cách biệt hẳn nhau, giai cấp tư bản và giai cấp lao động.

Giai cấp tư bản là giai cấp của những nhà cò của, cha truyền con nối mà giữ vững lấy địa vị của mình, ăn sung mặc suông và coi tiền như rác. Giai cấp ấy dần dần không cần phải làm việc gì nữa, thí dụ như khi đại kỹ nghệ đã ở dưới chế độ công ti vô danh. Nhà giàu chỉ có việc tháng tháng linh tiền lãi về ăn tiêu mà thôi và vì đó hô ra một người vô dụng ăn bám vào xã hội, nghĩa là nhở mồ hôi nước mắt của người khác mà sống một cách phong lưu.

Ở dưới giai cấp ấy, giai cấp lao động sống một đời khổ sở. Ngày xưa, một người thợ đóng bàn ghế, còn có thể sung sướng vì được nghỉ ngơi, được trông thấy cả cái bàn hay cái ghế của mình làm. Ở đời máy móc hiện giờ, người thợ không còn nghĩ gì nữa ; họ chỉ còn như một vật phụ thuộc vào cái máy, họ chỉ còn là nô lệ của máy móc. Một người thợ đóng gót giày thì lúc nào cũng chỉ biết cái gót giày, một người thợ làm lốp xe ô-tô thì cả đời chỉ biết đến cái lốp xe ô-tô.

Và lẽ tự nhiên, giai cấp lao động là giai cấp bị thiệt thòi hơn cả. Cái tự do mua bán sức làm việc của thợ thuyền buổi đầu thế nào cũng chỉ có hại cho thợ thuyền. Nghĩa là rất có lợi cho bọn tư bản, có đủ tiền tài, có đủ quyền thế để thu lợi về mình, nghĩa là trả tiền công rất ít mà bắt làm rất nhiều. Còn thợ thuyền, vì không biết hợp quần, vì không được pháp luật bênh vực, nên bị bóc lột, nghĩa là phải buộc bụng bán sức làm của mình theo một giá quá hạ, và làm việc một cách quá nhiều.

Nhưng dần dần, họ biết họp nhau lại thành đoàn thể như ngày xưa, đoàn thể mà ngày nay người ta gọi là nghiệp đoàn, để bênh vực lấy quyền lợi của mình và chống chọi lại với giai cấp tư bản. Sự chống chọi ấy, chủ nghĩa xã hội gọi là giai cấp tranh đấu.

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

THÌNH thoảng ông Tòng trưởng bộ Thuộc địa lại nhớ đến thuộc địa. Vá muốn người ta cũng nhớ đến thuộc địa như ông, thỉnh thoảng ông lại nghĩ ra một lối quảng cáo đè cõ động.

Vừa rồi ông cấp tiền cho một bọn nam nữ học sinh sang du lịch Đông-dương. Đó thực là một ý hay: Bọn học sinh kia sẽ xem xét, điều tra hay ít ra cũng sẽ đề măt tới những cái « thuộc địa », những người An-nam, Gao-mèn, Lào, Mường, Mán, Thò Rồi về Pháp, bọn họ sẽ thuật lại với đồng bào những điều mắt thấy tai nghe.

Quả nhiên, một cậu, cậu Cortial, trong bọn học sinh du lịch về, đã làm cái bỗn phận ấy: cậu ta đã thốt ra với phóng viên báo *Excell-sior* những lời tuyên bố dũng dạc, nghiêm trang, và hết sức gần sự thực, sự thực của các cậu học trò trong những bài luận:

— « Ở Saigon, nơi bọn moi ở, chúng tôi được bọn ấy tiếp rước bằng những điệu ám nhạc bản xứ quái gở lạ lùng »

Chúng ta đã nghe rõ chưa? An-nam chúng ta là một bọn moi, hân hạnh cho chúng ta chưa? Biết đâu cậu Cortial đã không nuối ngẫm trong óc một việc kinh doanh: Buôn moi. Má buôn Mọi thì hời cho cậu ta biết bao, vì bọn moi chúng ta theo sự điều tra của cậu Cortial vẫn còn ở vào trình độ người thái cổ. Đây, ta hãy nghe cậu ta:

— « Chúng tôi thấy bọn dân bản xứ dùng hai miếng gỗ để quay kra. »

Rõ đáng tiếc, sao bọn moi không cầm hai miếng gỗ dùng đè quạt lửa mà phang vào đầu cậu Cortial, hay tát vào má cậu ấy nếu hai miếng gỗ kiếch là hai cái vợt gỗ Ping pong?

Đọc tới mấy lời tuyên bố của

cậu Cortial, ông Tòng trưởng thuộc địa hẳn đã nghĩ đến lo tiền đe dề chức một phái bộ sang thăm Đông-dương chuyến nữa, một phái bộ với những người lớn tuổi hơn bọn cậu Cortial một chút.

Trong khi chờ đợi, mong mỏi đội du lịch thứ hai ấy, Đông-dương chúng ta đã có nhã ý phái sang Pháp bốn quan đe đáp lại tấm thịnh tình của mẫu quốc. Dân Pháp đã thấy chưa? Đại biếu của bọn moi chúng tôi đấy, tuy đó chỉ là đại biếu của quan. Hiện giờ, các quan mới tuyên bố với báo chí bên ấy, và tuyên bố những điều hay ho cả (hay ho một cách tương đối thôi, vì những cái hay ho của dân moi bằng sao được những cái hay ho của dân Đại Pháp)

Còn khi về nước nhà, các quan sẽ tuyên bố những điều gì về dân mẫu quốc thì chưa thể đoán trước được. Còn tùy cái óc nhận xét của các quan, hơn hay kém cái óc nhận xét của cậu tây con Cortial.

Biết đâu một quan sẽ không thuật lại với chúng ta một bữa ăn của dân Marseillais, đại khái như thế này :

— Họ ăn một thứ cháo ghê tởm quá: Họ đồ lốn nháo đủ các thứ vào trong một cái nồi, náo thịt, náo xương, náo sò, náo tôm, náo cá, náo mực, náo ngao, cả rắn nữa (1), rồi họ đun sôi thực kỹ, lúc bắc ra họ tra vào ít phó mát. Thế mà họ cho là một món ăn cao quý lắm đấy. Dân moi ở nước ta cũng không ăn liều lĩnh, nhăng nhít đến như thế.

Hời dân Pháp, Nam, cố mà hiểu nhau nhiều vào, vì có hiểu nhau mới chịu đựng được nhau. Vá muốn thế, cứ việc gửi du lịch trẻ con sang Đông-dương và du lịch quan sang Pháp.

Khái Hưng

1.) Co iẽ là lúon.

PHUC LO II
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

TẠI NHÀ HÁT LỚN HANOI TỐI 19 NOVEMBRE

BAN NGHỆ SĨ do ông THẾ LŨ chỉ dẫn
sẽ diễn

ÔNG KÝ CÓP

hài kịch mới, 3 hồi của Ô.Vi huyễn Đắc

(Xem trang 21)

Các cô : SONG NGA, MINH TRÂM, THANH HƯƠNG và SONG KIM

Các ông : HUYỀN THANH, NG. THÂN, NG. ĐẠO và LINH TÂM.

và

THẾ LŨ

(trong vai Ông Ký Còp)

MỞ ĐẦU : Một cuộc DIỄN CA của MỘT NHẠC SĨ TƯƠNG LAI : ÔNG LÊ THƯƠNG

NHỮNG BÀI CA CÓ GIÁ TRI (hầu hết chưa xuất bản) :

TIẾNG ĐÀN KHUYA, MỘT NGÀY XANH, XUÂN NĂM

XƯA, TRÊN SÔNG DƯƠNG TỬ, KHÚC LY CA, v. v...

Cả một bầu trời thơ nhạc du dương sẽ gợi lên trong tiếng ca hiếm có của nhạc sĩ.

Việc tuần lê

bị giữ lại trong khi xuống tàu để đi Hương cảng.

Cấm đánh bạc ở chợ phiên. — Phủ thống sứ đã ra lệnh cấm đánh bạc ở chợ phiên Bắc-giang; ngoài lồ tôm và tam cù diếm ra, không được đánh mót thớt bạc nào khác như sóc đĩa, phán thán, v. v...

Trung Nhật chiến tranh. — Quận Nhật đồ bộ ở phía nam Phúc-thanh là kinh thành tỉnh Phúc-kien đã bị quân Tàu đánh lui, còn chiến hạm Nhật ở cửa bờ phía đông Phúc-kien đã rút cả về Đài loan. Trưởng giới Thạch hiệu lập đai doanh ở phía nam Hồ-nam, đã cử 20 vạn quân tinh nhuệ Quảng-tây định lấy Lai Quảng châu trong ba tuần tháng November. — Nhật muốn xé hiệp ước 9 cường quốc ký ở Hoa thịnh đố án định về quyền lợi các nước ở Trung-hoa, và sẽ phát hành giấy bạc mới của Nhật tại các miền Hoa trung và Hoa nam, trong những khu đã chiếm được để thay cho giấy bạc của Tàu đang lưu hành sẽ thu lại. — Mỹ đã băng lòng cho Tàu vay 70 triệu mỹ kim (trên 210 triệu bạc Đông-dương), số tiền này sẽ giao dân làm nhiều bận. — Con đường Điện-điện

— Ván-nam-phủ, dài 800 cây số, (một đích đe vận tải khi giới ngoại vào Trung-hoa) chừng hơn một tháng nữa sẽ hoàn thành. — Có tin Trương học Lương hiện bị Trưởng giới Thạch giam cầm ở Hồ-nam.

Tình hình Âu châu. — Hiệp ước Anh Ý đã bắt đầu thi hành ; 10.000 quân tiob nguyên Ý (một nửa bộ binh của Ý ở Tây-ban-nha) đã rút về nước. Ông Mussolini còn cam đoan không mang thêm quân sang giúp Tây-ban-nha nữa. Vấn đề Hung-Tiệp đã giải quyết xong ; Đức, Ý đã bằng vào chung tộc cải nhau tình của Tiệp cho Hung (chừng 12.400 cây số vuông và trên một triệu dân). Quốc lính Hung đã chiếm các miền nhường lại. Dân Tiệp tỏ ý bất mãn. — Có tin một Hội nghị quốc tế gồm các nước Anh, Pháp, Ý, Đức, Úc, Bồ-dào-nha và Tây-ban-nha sẽ thành lập đe bảo vệ vấn đề thuộc địa. — Mỹ đã cho đóng 4 chiếc chiến đấu hạm 35.000 tấn, còn Anh, Pháp vẫn gấp tăng binh bị.

TỰ TRỊ

T RÀI lời một ông nghị ở Đại hội đồng kinh tế, ông Nouailhetas, thay mặt chính phủ, có nói đến vấn đề tự trị của Đông Dương. Ông bảo rằng đó có lẽ là việc nên làm về tương lai, nhưng nếu hiện giờ cho Đông Dương được tự trị, thì những người chịu thiệt thòi trước nhất là các thô dân. Theo ông, hiện giờ mâu quỷ chia hết các khoản chi tiêu về việc binh, và cái chế độ đế quốc hiện giờ rất có lợi cho Đông Dương. Về mặt ấy, việc Mỹ và Phi luật-tan là một cái gương sáng.

Phi-luật-tan là một cái gương sáng thật. Và nhân dân Annam, ai cũng mong chính phủ soi vào đây một cách thành thực. Đông Dương được tự trị, mà có thiệt thòi cho dân bản xứ? Vàng, nhưng chỉ khi nào bao nhiêu quyền hạn, mâu quỷ đem trao cho một số ít được biệt đãi, còn toàn thể dân chúng vẫn phải cùi đầu trong bóng tối. Nhưng nếu ở đây sẽ cũng như ở Pháp, trong sự bình đẳng, trong sự tự do, ý kiến đại-đa số được coi trọng, thì việc tự trị không có thời gian chờ đợi, trái lại, nó sẽ là một sự tiến bộ lớn.

Nhưng muốn được có sự tiến bộ ấy, điều cần nhất là phải có người có trí và có gan làm những việc nhân đạo.

Thí dụ như người Mỹ ở Quần đảo Phi-luật-tan họ đã có đủ lòng yêu dân Phi-luật-tan để thành thực đưa họ đến nền văn minh và đã có đủ can đảm để thực hành một cách từ tốn và cẩn trọng — hai sự trái ngược nhau — cái chương trình họ đã định. Dù dắt dân bản xứ, họ đã lẩn lẩn thải công chức Mỹ về nước, lấy người bản xứ thay vào, chỉ trong vòng mười năm, số công chức Mỹ ở lại Phi không còn lấy một phần mươi. Như thế, họ đã tố rằng họ thực bụng lập cho dân Phi biết dân là tự xỉ và tự trị.

Trái lại, ở bên Đông-Dương, số công chức người Pháp ta chỉ thấy tăng. Đã dành rằng, hiện thời, những chức-vụ lớn, như ngạch cai trị, cần đến người Pháp, nhưng còn bao nhiêu là những chức-vụ nhỏ, người bản xứ thừa sức cảng đáng, mà người Pháp vẫn còn dành lấy. Thí dụ như các ngạch tham tá, tây sở kho-bạc, sở giấy thép, sở thương chính và các sở khác nữa; thí dụ như tất cả các ngạch dưới của người Pháp. Đề người Pháp ở các ngạch ấy tồn cho công quỹ là một điều hại lớn và lắp chỗ không cho người bản xứ có thể tập tự trị được là hai điều hại lớn.

Bỏ hai điều hại lớn ấy, là chúc vụ, là bỗn phận của người cầm quyền biệt trong xa và trọng sự ích chung.

ONG VIRGITTI

ÔNG Virgitti đã rời ghế đốc-ly Hanoi để về nghỉ bên Pháp. Cảnh trời mát và êm dịu bên ấy sẽ làm nhà cai trị thi sĩ ấy quên những nỗi khó chịu khi ông còn phải bận bịu đến người Nam.

Tôi bảo ông là nhà thi sĩ, vì ta nên nhớ rằng nhờ ông mà ta được thấy những cây liễu lướt tha rủ

NGU'O'I va VIET



tóc xuống hờ
Guom. Ta cũng
không quên rằng
nhờ ông, trẻ con
ngheo ở Hanoi đã
được các lạc thư
dừng ngoài hàng
rào để nhìn vào cái
vườn xinh xắn đê
dành cho trẻ con

nha giàu nò rỡn. Các chị em bán
hang ở chợ Đồng-Xuân hẳn là nhớ
đến ơn... phu mua của ông, và cả
dân thành phố còn nhớ đến công
ông định đặt thuế cu-trú chơi và
coi khinh những hội-viên thay mặt
họ, nghĩa là những người thay
mặt cho đại đa số mà lại bị thiêu số,
một sự kỳ quái ở cái xí-là-lùng này.

Nhưng công leh áy, họ coi
thường, mà chắc ông Virgitti, nếu
ở vào địa-vị họ, cũng phải coi
thường. Xong, lúc ông đi, họ sẵn
lòng bỏ những điều ông đã làm
mà họ mạn phép ông coi là
dở, chỉ xin giữ lại những việc
mà họ coi là hay là đáng khen;
việc ông đã làm ngoài bãi. Ở ngoái
ấy, ông đã có công mở đường xá,
trồng cây, lập nhà hộ sinh, mở
trường học chữ và học nghề cho
người nghèo. Công áy không phải
là ít, kẻ thức giả không thể không
khen được, và chỉ ao ước một điều,
là người thay ông sẽ cố làm cho
người nghèo ở ngoái ấy được sống
một cách dễ dàng hơn và hợp vệ
sinh hơn.

BẦU CỬ

NÓI đến ông Virgitti, tự nhiên nghĩ
ngay đến cuộc bầu cử hội viên
thành phố Hanoi nay mai. Mồng
1 tháng sau, cuộc bầu cử ấy sẽ bắt
đầu có

Nhưng bầu cử lại để làm gì? Có
phải là để cho đại đa số dân chúng
ở đây sẽ có sáu người thay mặt để
chiếu láp với mười hai ông hội-viên
tây thay mặt một dùm người
Pháp không? Có phải là để cho số
ít có quyền định đoạt, không thêm
đếm xia đến ý kiến nguyện vọng
của số đông không? Nếu thật như
vậy, thì người dân annam bồn phận
lại phải làm thế nào cho người ta
hiểu rằng trình độ dân Hanoi
không còn thấp kém nữa, để người
ta biết rằng dân Hanoi không muốn
có sự chênh lệch bất công và vô lý
như trước nữa.

Và muốn thế, chỉ có hai cách:
một là không ai đến bầu hết; hai
là dù xô lại bầu cho những người
ứng cử lấy khâu hiệu là nhất quyết
đòi bằng được cho người Nam
cái quyền có một số đại biểu ít ra
bằng số đại niều của người Pháp,
và nếu không được, thi lại nhất
quyết từ chối cả, để phản kháng
cái chế độ bất công hiện giờ.

Nhân chuyện bầu cử, chắc ai
cũng sực nhớ ra rằng chủ nhật
vừa qua, có cuộc bầu cử thay ông
Joseph, một hội viên của hội
đồng bênh vực quyền lợi người
Pháp ở Bắc-kỳ về mặt kinh tế
và lý tài, một hội đồng quyền

hàn cũng tương tự như Viện dân
biểu Bắc-kỳ.

Tất cả cử tri có tới 1302 người
mà số người đi bầu chỉ có 233
người. Thật là một kết quả đáng
buồn. Nếu tôi là ông Babut, chủ
báo Pháp Việt, thì tôi đã có thể
nhận đó là rõ ràng ra rằng, người
Pháp ở đây chưa đến trình độ
lâm chính-trị... Nhưng tôi không
phải là một nhà quý biền trú
dan, nên tôi chỉ kết luận rằng
cử tri ít người đi bầu như vậy
là vì Hội đồng Kinh tế và Lý tài
ấy quyền hạn chẳng có gì, nên
bầu cho ông A hay ông B cũng
vậy không có quan hệ gì cả.
Viện Dân biểu Annam cũng vậy,
quyền hạn phải nói rộng ra, cử
tri mới có nhiều người làm đủ
bão phan.

PHÉP BEO SUNG

T RONG Trung Kỳ, ông Khâm sứ
vìa mới ra một đạo nghị
định định rõ số người Nam được
phép dùng súng. Thi như ở Thanh-Hoa,
sẽ có 180 người, Nghệ-An
170, Hà-Tĩnh 75, Đồng-Hới 50 và
Quảng-Trị chỉ có 30, vân vân.

Ngoài Bắc cũng vậy, số người
Nam được phép mua súng — súng
bắn chim — cũng có hạn định. Như
ở Hanoi này, người có phép mua
súng đã đến số đã định, nên
người Annam nào chưa có giấy
phép muốn đi săn thì chỉ có
một cách, là cầm dao dựa đuôi
theo thú mà đâm hay lấy ống
si-dòng mà thôi chim.



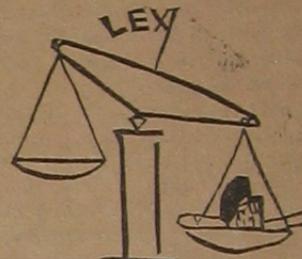
Sự hạn định ấy, bây giờ không
còn lẽ gì bênh vực được nữa.
Người Nam, về mặt săn bắn, đúng
lý ra cũng được có quyền như
người Pháp, nghĩa là mua súng

được tự do. Mà nếu không được
như thế hẳn, thì chính phủ cũng
cần phải hết sức rộng rãi, bê người
nào có đủ tiền mua súng giữ nhà
hay đi săn là có quyền mua rồi.

Chính phủ thường hay quá lo xa.
Thí dụ như sự rằng dân có người
mua súng để đi săn cướp cho đỡ.
Nhưng chính phủ quên mất rằng
các bọn cướp lớn — nhất là cướp
Khách — đều có súng ống cỡ, duy
chỉ khô chủ là không có quyền có
súng. Thành ra, rút cục, hạn định
giấy phép mua súng lại là bệnh vực
cho bọn cướp được dễ dàng đe
bóc lột những người lương thiện
không có quyền được giữ mình.

MŨ CÁNH CHUỒN

ÔNG Bùi Bằng Đoàn, thượng thư
Nam-triều bộ Tư pháp, vừa
đây có đọc diễn văn ở giảng đường



Đi luận đề các ông huyện tập đội
mũ cánh chuồn nghe.

Lẽ tự nhiên là ông nói về nghề
làm quan tòa, một nghề khó khăn
nhất trong mọi nghề. Chúng có 2
Ngày xưa các « quan » bà nghe tin
các « quan » ông được bồ dì làm
quan an quan iếc là lo sợ thất thần,
vì sợ « thất đức ». Ông Đoàn nói
nhieu, nhiều lắm, chung quy để
dẫn các ông huyện mới rằng trong
lúc làm nghề quan tòa, phải làm
theo lương tâm, nghĩa là theo bỗn
phận theo lòng chính trực và tư, bỗn
minh để đe người làm quan không
mất cương quyết.

Nói tóm lại, ông ấy bảo các ông
huyện tập sự rằng phải có đủ hiết
các tính nết tốt, phải là những bậc
vĩ nhân, những người xuất phàm
như người của Niertzsche.

Nhưng nghe ông ai chẳng phải
than với ông Phạm Quỳnh, hồi còn
viết báo Nam Phong rằng tim dân
ra những người như thế? Vâng bỗn
phiền rằng, ông quên mất rằng
người ta tốt hay xấu còn do chế độ
một phần lớn, mà chế độ mũ cánh
chuồn bây giờ lấn tu pháp với cái
trí, cái tri với chánh trị, và lấn
nhieu cái khác nữa.

Hoàng Đạo

MAI - ĐÊ

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ:

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐÚ
KIỀU MỚI, ĐÚ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐÀU BẰNG

ĐIỂM BÁO

Điên và tỉnh

NHỮNG lời tôi nói về «trường thơ điên» của ông Hàn-mạc-Tử — và trường thơ loạn nữa — pā khiến cho các ông ở Đông-dương ta ăn báo không bằng lòng.

Tôi đã nói không hiểu văn của Mạc-Tử. Các ông ấy liền bảo tôi dốt và không thành thực.

Rồi ông Linh Nhãm viết một bài dài luận về thơ. Tuy tôi hết sức đề chiêu lồng các ông đó, lần này tôi lại phải nói rằng tôi cũng không hiểu nổi.

Chắc các ông ấy lại bảo là ngu. Đối với tôi không hề gì. Nhưng chỉ phiền cho sự bất lịch sự của các ông đối với độc giả: bởi vì chắc độc giả cũng không hiểu như tôi.

Rồi ông Trọng-Miên trách tôi không biết thế nào là tân kỳ (originalité). Nghĩa là ông bảo ông Mạc-Tử, khi bị Nàng Thơ đánh, rát là tân kỳ vậy.

Ô nhỉ ! Thị ra muôn tân kỳ rất dễ: chỉ việc làm khác người thường, dù việc khác ấy đẹp hay không. Tôi sẽ xướng xuất ra một trường thơ mới, gọi là «trường thơ mù». Và những người trong trường thơ ấy, lúc làm thơ, phải cam đoan nhầm mắt, và nhầm cả mũi lại.

Thành thật

Các ông đó bảo tôi không thành thực. Muốn trả lời, không gì bằng



— Thứ thuốc ngủ này tốt lắm, ngày mua một hộp xin biếu một lọ thuốc nước để sang dặm ngài uống cho tinh ngủ.

COMBIEN DE FOIS PAR JOUR METTEZ-VOUS DU ROUGE SUR VOS LEVRES

Observez combien de fois par jour vous êtes obligée de mettre du rouge sur vos lèvres, et essayez ensuite le rouge GUITARE — tenace et sans trace. — Nous vous engageons à vous rembourser la somme versée si ce nouveau produit (déjà fort connu), ne maintient pas la beauté et la fraîcheur de vos lèvres toute la journée. Le rouge GUITARE étant préparé à base de Kisselix, adhère très bien, donne aux lèvres l'apparence naturelle qui ne disparaît pas et rend souples celles qui sont ridées, dures et gercées. Le rouge GUITARE ne donne jamais cette impression violacée, fardée, artificielle des rouges non modernes. Beaucoup de femmes devront au rouge GUITARE la beauté de leurs lèvres dont elles sont si fiers : 14 nuances lumineuses et transparentes dont 6 nouvelles teintes « Beauté Naturelle 1938 ». En vente partout. Tubes : 2p 50 et 1,20, tube d'essai : 0p.30

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chancery — Hanoi

tôi kể cho các ông ấy nghe một câu chuyện thú vị.

Ngày nay... có hai nhà văn vốn là bạn rất thân. Nghĩa là người nọ yêu trí rằng người kia có tài. Sự hiểu biết này khiến họ yêu mến nhau lắm.

Nhà văn A. xuất bản một tác phẩm. Tất nhiên ông đề tặng người bạn quý. Ông gửi cho ông bạn một quyển.

Những nhà giây thép bên này vốn chậm như rùa. Và bởi vậy mới có chuyện này.

Nhà văn B. đọc trên báo thấy bạn mình xuất bản sách. Thế mà đợi mãi không thấy bạn gửi sách

tặng. Ông chờ đợi, rồi nghĩ ngờ, rồi giận rồi: người bạn kia không thêm đêm xá đến ta chăng? Ông bèn viết phăng ngay một bài công kích kịch liệt tác phẩm của bạn, nào văn tôi, nào ý rõ ràng, nào chuyện nhạt v.v.

Ông chưa bả giây thì nhà giây thép đưa cho ông một cuốn sách gửi đã lâu. Mở ra xem, ông mới biết bạn vẫn trọng minh. Nhưng sự đã trót mất rồi.

Bấy giờ hai ông bạn đó đối đầu với nhau thế nào không ai được rõ.

Đó là câu chuyện xảy ra ở Saigon. Dưới đây là một câu chuyện nữa cũng xảy ra ở Saigon.

Truoc Vành Mong Ngu

Đối các

THỊ Tuyết, Thị Hai và Thị Minh hôm nay ra tòa la

vi thủ tướng Hitler đây.

Vì nếu họ Hitler không dọa dẫm chiếm nước Tiệp, thi đấu Anh Pháp đã phải động binh lở dở, mà nếu Anh Pháp không động binh, thi ở bên bán đảo Đông Dương em đêm này đã không có những cuộc phòng không với những tin đồn về tàu bay tàu chiến Nhật-bản. Mà nếu không có những tin đồn ấy, những cuộc phòng thủ ấy, nhân tâm đã không nho nhỏ, hào đã không hóa ra khan và người ta đã không phải dõi bac các đèn ba xu, năm xu, mà không thể thi Thị Tuyết được ứng dụng ngồi thái thịt, Thị Minh ứng dung ngồi nhai trầu,

Thị Tuyết bước ra trước. Một thị đã ngoài ba mươi, với bộ mặt cay nghiệt.

Ông Chánh án. — Người ta đã bắt gặp chị dõi bac lây năm xu các phái không ?

Thị Tuyết lấy tay quét hai bên mep thong thả trả lời :

— Bầm người ta nói điều, chỉ có ba xu thôi a. Hôm ấy con bán thịt, có một anh bếp lại mua bốn hào. Nhưng con không có tiền trả lại...

Ông Chánh án mỉm cười :

— Chị không có tiền trả lại, nhưng chị có tiền dõi các, là thật.

Thị Tuyết vội cãi :

— Bầm con thấy anh ta lảng túng không biết làm thế nào, con thương hại còn có mấy hào trong túi, phải rõ: cả ra để làm ơn cho anh ấy a.

Thị nói đoạn, lướm anh bếp Bài, đứng làm chứng bên cạnh, như muốn trách một cách im lặng rằng làm ơn cho anh mà anh oán đấy.

Rồi đến Thị Hai. Con người hiền lành quá ! Đôi con mắt thô trong bộ mặt ngơ ngác, chị đứng ra vẻ mênh nhạc sợ hãi :

— Bầm hôm ấy con đi mua rau, trong túi có hơn đồng bạc. Con thấy một người đi mua thức ăn, dõi bac không được đồng bạc, rồi đến con xin dõi một đồng bạc giấy và xin các năm xu. Tham tiền, quả con có dõi thế a.

Thị Minh, một người dân bà đứng tuổi mặt tròn như mặt trăng, lại còn ngơ ngẩn hơn nữa !

— Tôi thấy người ta dõi các như thế cả, thi tôi cũng dõi, chứ tôi có tội lỗi gì đâu. Vả lại có bằng lòng thi tôi mới dõi kia mà.

Nhưng bằng lòng mà vẫn có tội. Thị Minh ngơ ngác khi nghe thấy ông chánh án phán như vậy. Vả đỡ về ngơ ngác ra vẻ sợ hãi khi nghe thấy tòa len án phạt 6 ngày tù án treo và 10 quan tiền phạt.

Tuy nhiên, ba người lắng lắng ra, chỉ oán trời chứ không oán gi thủ tướng Hitler cả.

Hoàng Đạo

Một tờ báo mới ra đời. (Các ông ở Đông-dương báo chắc rõ là tờ nào). Ban tòa soạn bên viết một lá thư cho một nhà thi sĩ có tiếng để xin một vài bài thơ. Nhưng nhà thi sĩ vốn lười, ông chung chình mãi rồi mới chọn vài bài — tôi không nói là không hay — đúng đinh gởi đi.

Trong lúc ấy tờ báo kia ra. Thấy không có thơ, tòa soạn tưởng rằng thi sĩ kia lanh lạm và khinh miệt báo minh. Được, sẽ cho hẳn một bài, các ông nghĩ thế. Rồi, trong ngay số đầu, có một bài công kích thi sĩ tệ: các ông kêu to rằng nhà thi sĩ bị gãy, bị giết (!) rồi.

Bài ấy đăng ra, bức thư của thi sĩ mới đến, làm các ông ấy ngạc nhiên người. Nhưng họ là những người quyền biến và mưu mị: có khó gì ! Trong số báo sau, người ta đã thấy bài thơ của thi sĩ đóng khung trọng vọng và một lời giới thiệu rất khen.

Từ đó, bài của thi sĩ đăng tiếp số nọ đến số kia.

Ông Hữu Tài.

Ông này không bằng lòng về bài trường thuật của Nguyễn Hồng về buổi ông mai sát vò lý cụ Nguyễn Du, và bài diễm người của Diệp Lang. Chạy đông và chạy tây, nhà «chiến sĩ tranh đấu» ấy nhảy vào báo «Tiểu thuyết». Ông không viết tiểu thuyết đâu ! Ông ở đấy, và hàng ngày ông tuôn ra những bài mạt sát và khiêu khích, toàn những đấu với tranh.

Chả cứ viết, lúc ông nói cũng thế. Mắt ông đỏ ngầu, mũi ông nở ra khép vào, ràng ông nghiến lại.

Ông say sưa vi những tiếng hùng hồn và mãnh liệt, và kêu, và trống rỗng. Ông quen ăn những món ấy mất rồi.

C. Thiện-Si

LỆ ĐỒI CHỖ Ở

Xin nhắc các bạn đọc nhớ ghi kèm Op 20 tem và biên rô chố ở cũ, mỗi khi thay chố ở mới.

Nhà danh họa Hồng Nam

NGUYỄN PHAN CHÁNH

sẽ trưng bày những tranh lụa
rất có giá trị

tại nhà Địa Ốc Ngân Hàng

từ 17 đến 30 Novembre 1938

Sáng từ 9 giờ đến 11 giờ 30

Chiều » 3 » 7 giờ 30

Lâu, Giang

Mắc lậu, tim-la, hạ-cam, bắc cử nặng, nhẹ, mới hoặc đã lậu,
chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khôi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhanh đã có cách thử lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lậu Op.60 một hộp, Giang-mai Op.70 Hạ-cam Op.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Mai-inh 60-62 Paul Doumer, Hai-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

NGÀY theo học trường
tỉnh Thái Bình, tôi
ở trọ nhà ông Cả
Vinh, một nơi quen
biết của thầy me
tôi. Ông Cả cũng có người con
trai tuổi chúng tôi đi học, bởi
vậy ông cho học trò đến ở, lấy cớ
rằng dê anh Hòe, con ông, được
vui anh vui em. Thực ra, ông bà
Cả muôn cho trọ để kiếm lời.
Nhà ông nghèo lại đông con, và
số tiền tháng của ba chúng tôi
cũng đủ giúp cho bà Vinh một
cái vốn nhỏ để buôn bán.

Ông Cả ở một lớp nhà lối cồ,
một cái nhà ngồi ba gian chạy
dài mặt phố và một căn nhà lá
rộng, dãy những hàng hóa của
bà Cả, rồi đến nhà dưới và bếp.
Đằng sau nhà có một miếng đất
trồng cây cối, ngăn với bãi cỏ
hoang của tỉnh bằng một hàng
đào đậm bụi thấp. Ngay gian nhà
gạch trông ra, có một cái sân
vuông và hẹp, có bể nước lớn.
Cái sân đó là giang san riêng của
ông Cả: một cái núi non bộ nhô
trong cái bể con bằng xi-măng
và hai giây chậu trồng đủ các thứ
lan. Cũng như những người rời
khác, ông Cả có cái ham mê
những công việc tì mỉ. Sốm chiều
lúc nào tôi cũng thấy ông lom
khom ở ngoài sân, cúi mình tia
sén các chồi lan, hay súra sang
nợn bộ. Thật là một dịp trọng
vọng nếu chậu lan có chum một
bông hoa. Phải nhìn cái vui
sướng trên nét mặt ông lúc bấy
giờ mới hiểu. Ông gọi chúng tôi
ra xem bông hoa, với cái tự kiêu
của một chủ nhân ông khéo léo;
rồi hàng giờ ông đứng lặng ngắm
chậu lan, dường như đe đợi chờ
bông hoa nở.

Sân gạch ngay chỗ cửa sổ
buồng học chúng tôi trông ra, và
lúc nào ngửng lên trên sách,
chúng tôi cũng thấy bóng ông.
Sự chăm chút âu yếm và cẩn
trọng của ông làm chúng tôi
buồn cười. Nếu không có anh
Hòe cùng ngồi đấy, chúng tôi đã
bàn định tính nghịch dùa ông
một chuyễn.

Bữa cơm họp đồng đùa cả nhà;
chúng tôi, anh Hòe và ông Cả
ngồi ăn cơm nhà trên, còn bà Cả



TÌNH XU'A

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

với hai cô con gái và đứa em nhỏ
ăn riêng dưới bếp. Hai мам cơm
khác nhau; bữa cơm chúng tôi
ăn ngày nào cũng có thịt cá, còn
bữa cơm ở dưới nhà chỉ toàn
rau muống và đậu phụ. Không
bao giờ chúng tôi thấy có món
ăn khác, và có lúc chúng tôi
thầm phàn nán cho sự kham
khỏi của bà Cả và hai cô con gái.
Vẻ xanh xao của Lan và Huệ
không làm chúng tôi ngạc nhiên.
Đó là hai thiếu nữ lặng lẽ và
kin tiếng, không lúc nào cười
nói to.

Bởi vậy tuy hai cô cũng trạc
tuổi với chúng tôi, tôi cũng không
đe ý đến. Ở trong buồng học
trông ra, thỉnh thoảng tôi thấy
bóng Lan đi qua sân xuống nhà
dưới hay với tay mức nước ở
bè. Nhưng cách đi đứng khép
nep và cách phục sức nhã nhặn
của cô không gợi ý chúng tôi bao
giờ.

Chúng tôi ở trọ nhà ông Cả đã
được ngọt hai năm. Tôi thích ở
đấy, giữa những người già dí,
và riêng đối với tôi, ông Cả rất
có cảm tình.

Anh Hòe là một cậu học trò

rất dần và dốt, chậm trí khôn:
từng vào học mà tôi lên lớp nhất
anh mới học lớp nhì. Bởi vậy
ông Cả nhờ tôi rèn cặp cho anh
ấy, và bảo ban thêm. Tôi gắng
làm công việc đó một cách chu
đáo, nên ông Cả tỏ ý biết ơn.
Nhưng lúc nào anh Hòe chậm
hiểu bài hay làm tình hỏng, ông
Cả thường gắt bảo:

— Mày không xem cậu Bình
dãy mà bắt chước. Cậu ấy học
sáng bao nhiêu, mà lại chịu khó
nữa.

Tôi ngượng nghẹn lặng yên và
tim cõi lánh ra ngoài đe anh Hòe
khỏi thẹn.

Từ đấy, tôi được cả nhà ông Cả
trọng vọng và yêu quý. Số tiền
trợ trả sòng phẳng, và những quà
cấp mà mẹ tôi không bao giờ
quên mang đến biếu ông Cả mỗi
khi lên thăm con, làm cho bà Cả
có ý biệt dãi. Tiếng bà dju di và
trở nên êm ái mỗi khi nói với
tôi; khi nào về muộn, bà dành
phản riêng cho tôi những món
ăn ngon và một мам cơm thơm
tất. Hai bạn tôi, ganh tị, thường
nói mát:

— Thôi, sắp làm rẽ bà Cả đi

thi vú. Cho chúng tôi ăn cỗ cưới
với nhé!

Tôi mỉm cười, không trả lời,
vừa nghĩ đến cô gái cả bà chủ
trợ: cô thiếu nữ ấy không làm
tôi có chút ý gì. Mà thật ra, tôi
cũng không biết mặt mũi cô ta
thế nào cả: tôi chưa bao giờ
nhìn kỹ cô ta.

Về cuối tháng tam năm ấy,
sau ngày nhập trường ít lâu, một
việc xảy đến làm náo loạn các
học trò: một thiếu nữ, cô Bích,
vào học lớp nhất, lần với bạn con
trai. Ở Thái bấy giờ trường con
gái chưa có lớp trên, mà cô này
đã học hai năm liền ở lớp ba rồi.
Cha mẹ cô không thể gửi cô lên
Hà-nội, bèn xin cho con vào học
trường con gai. Sau khi dẫn do
mãi, ông đốc trường bàng lòng
đe cô học lớp nhất. Ngày đầu cô
đến trường, bọn học trò thầm
thì bàn tán và chỉ tay về phía cô.
Ngay thầy giáo chúng tôi cũng
có vẻ ngượng nghẹn. Nhưng chỉ
bọn học trò chúng tôi là xôn
xao nhất. Chúng tôi không thể
quên được có một người con gái
lẫn vào trong lớp. Cô Bích lại
đẹp và rất có duyên. Tất cả lớp
ra công cổ sức để bắt chước cô.
Những bức thư tình gửi đi như
bướm bướm. Chính tôi, tôi cũng
yêu thầm như vụng cô ta. Và vì
thế, mà tôi bắt đầu đe ý đến đàn
bà.

Trong rất lâu, việc cô Bích vào
học là đầu đề câu chuyện trong
bữa ăn của chúng tôi. Chúng tôi
thuật lại cho nhau nghe những
câu chỉ của cô và của những anh
mê cô. Anh Hòe cục mịch quá,
không biết nói gì về chuyện ấy,
nhưng ông Cả, tuy ngày thường
rất đạo mạo, cũng thỉnh thoảng
tự cho phép một câu nói dưa
hóm hỉnh. Ông vuốt hai bên mép
râu và nhìn chúng tôi phá lên
cười một cách tự đắc. Tiếng ồn
ào của chúng tôi dồn tai bà Cả &
gian hên, và bà cũng chen vào
một câu nói:

— Cô ta ở đấy thì học với hành
gi được. Không khéo lại tăng tịu
với anh nào thôi.

Ngừng một lát, bà lại hỏi đùa:

— Sao cậu Bình không nhân

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE
2, Ruelle Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

?? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kép mưa đơn,
Dùng xe « AN-THAI » chàng
cơm cở gi.

Có bán đủ cả Vải, Sám, Llop
và đồ phụ tùng xe tay.

ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vi dùng lâu mà ố vàng,
Áo len trắng cũ vàng, Áo màu dây bần
giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết các
vết bần, trắng bóng, tươi màu như mới
Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần áo.
Giá tiền: 0p.80 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG
52 phố Đồng Khê (khoảng nhà Cinéma Majestic - Hanoi)

Tại 183, Đường cầu Cửa Đông
(53, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 388

DR CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyễn Trung-kỷ bệnh-viện
quản đốc chagén-tri
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 8h đến 8h
Khi cần kíp mời về
nhà lú nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

ngái ph青蛙 ngay với cô ta có được không ?

Tôi chưa kịp trả lời, hai anh bạn tôi đã nhanh chóng lên đáp :
— Có, có đấy ạ. Cô ấy dễ ý đến anh Bình lắm ạ, vì anh ấy học giỏi nhất lớp.

Tôi toan cãi, nhưng lại thôi, trong thâm tâm cũng hơi thích vì lời nói ấy.

Một lát yên lặng theo sau câu chuyện. Rồi có tiếng thanh và nhỏ của con gái bên kia. Cô Lan nói chuyện với mẹ ; tôi lắng tai chú ý, những tiếng nói se quạt, không nghe rõ gì cả.

Một hôm giờ ra chơi, anh Ngạc, người béo mập và lâu chuyện nhất lớp bỗng tự dung vò vào vai tôi, bảo :

— Hôm qua nhân tình mày ra phố mua sắm, cho mày ăn, phải không ?

Tôi ngạc nhiên chưa hiểu Ngạc nói gì, thì anh đã nhìn tôi nháy một bên mắt rất ý nghĩa, tiếp :

— Lại còn vờ mãi. Cô Lan con ông Cả chứ gì !

Rồi hắn quay lưng bỏ đi để tôi đứng sững người, yên lặng ; tôi chưa kịp cãi lại điều gì.

Về đến nhà, tôi thấy trong buồng học, ngay trên bàn chính về phía tôi ngồi, một đĩa sắn gọt sẵn để đấy. Câu nói của Ngạc trở lại trí nhớ tôi, làm cho tôi ngạc nhiên. Làm sao hắn ta biết được cô Lan mua sắm, và để phân cho tôi ? Vừa lúc ấy, anh Chí đi học về, chạy vào. Thấy đĩa quà, anh kêu lên :

— À, sắn ! trông ngon quá.

Không luống lị, anh cầm lấy ăn liền. Cái cù chỉ ấy làm tôi khó chịu :

— Anh biết sắn của ai đấy mà cũng ăn ?

Chi cầm miếng sắn cắn giờ, quay lại phía tôi :

— Không phải sắn của anh à ?

— Không. Tôi không biết của ai đẻ đấy.

Nghé thấy tiếng chúng tôi nói, bà Cả ở ngoài sân bước vào :

— Các cậu cứ ăn đi. Sắn của em nó mua phần các cậu đấy.

Khi bà Cả ra rồi, Chí nhìn tôi với một vẻ trêu nghịch, vừa cầm miếng sắn nữa trên đĩa :

— Cô ấy phần riêng anh đấy. Chúng tôi ăn có được không ?

Bực mình, tôi không trả lời, yên lặng ngồi xuống ghế. Chí không nhìn tôi nữa và anh cúi mình ăn sắn với một khoan khoái rất rõ rệt. Tôi nhìn trộm anh ta. Tự nhiên tôi nghĩ ngờ Chí và anh Hoạt đã đặt điều thêu dệt về tôi với các bạn ở trường. Hai anh đều là những người lém và hay bịa chuyện.

Từ hôm ấy, có những cái sắn sóc nhỏ nhõn rằng cô Lan chăm

chú đến tôi. Đi học về, bao giờ tôi cũng thấy một vài thứ quà đắt dành sẵn, đắt ngay trên bàn chổ tôi vẫn ngồi. Có khi một bó hoa tươi cắm trong ống bút. Sự ngăn nắp sạch sẽ của các sách vở bảo cho tôi biết Lan có vào buồng học lúc chúng tôi đi vắng. Tuy vậy tôi cũng không dám chắc hẳn rằng Lan đe ý đến tôi ; tôi cũng không bao giờ cố ý giáp mặt nàng.

Một buổi chiều, chúng tôi ra vườn dâng sau nhà. Bấy giờ đầu tháng mười, hai cây bông ở góc

hiều ngay rằng nàng yêu tôi. Từ nhiên, một sự cảm động tràn lan vào người : vô tình, tôi cũng nhìn lại nàng. Nét mặt của Lan bấy giờ tôi mới biết rõ. Nàng không đẹp, nhưng khuôn mặt dễ coi, và lúc này, nàng có một vẻ xinh xắn đáng yêu, một cái duyên tươi thắm và kin đáo. Đầu tiên, nàng cúi mặt xuống ; một nỗi e thẹn làm ửng hồng hai gò má. Khi nàng quay đi, tôi nhìn theo khen phục cái dáng diệu uyển chuyển của nàng.

Sau buổi ấy, tôi biết chắc chắn

Tôi cũng mỉm cười trả lại nàng ; tôi còn trẻ và tình yêu của một cô con gái khiếu tôi tự đắc.

Một đêm giữa tháng, tôi ngồi buồn trong buồng học, không biết làm gì. Cả nhà đã đi ngủ, và anh Chí với anh Hoạt đi xem tuồng vắng. Tôi ngồi gần bên cửa sổ, trông ra sân. Ở ngoài, trăng rằm vàng vặc, tường và gạch sáng trắng lèn chóp lợp. Hai giày chặn lan cắt bóng xuống mặt sân, và các lá lan đen xám lấp lánh bóng trăng cong. Thời khắc rất êm dịu và thú vị. Tôi lặng yên hưởng



luồng gió mát của ban đêm.

Bỗng nhiên một bóng người len vào các chậu cây, rồi tôi nghe thấy tiếng nước khẽ rót xuống. Cô Lan tưới hoa. Tôi nhớ mỗi khi chậu lan có bông hoa nở, ông Cả lại bắt nàng tưới ban đêm. Có khi, khuya lắm, chúng tôi hãy còn nghe thấy tiếng cô ở ngoài vườn. Một ý ham muốn bỗng đến chiếm lấy tâm hồn tôi. Mùi thơm nhẹ và sắc của hoa lan thoang thoảng ở ngoài. Lan vẫn cúi mình trên chậu cây, dường như không biết có tôi bên cạnh. Tuy vậy, tôi đoán rõ sự cảm động của nàng. Tôi đến bên cạnh nàng khẽ gọi :

— Lan, em Lan...

Tôi dè lên tay nàng Lan rung động cả người, toàn thân nàng mềm mại. Nàng ngả người trên vai tôi và đưa hiến dối mồi hé mở. Tôi hôn nàng đầm đuối và say mê. Nàng không chống cự và cả người lỏn vào trong cánh tay tôi. Tôi ôm chặt lấy tấm thân nóng ấm và nhỏ bé. Tôi biết rằng từ đây Lan sẽ là một vật của tôi, và tôi muốn làm gì nàng cũng được.

(Còn phần cuối đăng kỳ sau)

Thạch Lam

vườn trĩu những quả. Hai chị em Lan đang cầm queo hái. Chúng tôi bước lại gần. Anh Chí nói :

— Nào, cô Lan cho chúng tôi mấy quả nào.

Lan lặng yên cầm queo với một cảnh cao. Thân thể trẻ tươi và dẻo dang của nàng vươn cong dưới bóng cây, và tấm áo mảnh càng sát đẽ phô bared những đường mềm mại. Khi nàng hái trùm quả xuống, Chí và Hoạt xùn lại cướp ngay trên tay nàng những quả tươi. Tôi vẫn đứng riêng ra, và thêm muôn cái vẻ tự nhiên của hai người bạn. Nhưng sau cùng, Lan đến gần bên, đưa cho tôi một quả ngon nhất mà nàng đã giấu trong lúc các bạn tôi tranh. Tôi giơ tay đón lấy và ngón tay tôi chạm vào ngón tay nàng. Lan nói :

— Anh cầm lấy.

Đôi mắt nàng nhìn tôi, tôi bỗng rung động cả người : đôi mắt nàng phản chiếu một tình yêu mãnh liệt và tha thiết quá. Tôi



Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHỚ : Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn sàng.
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

SỰ THỰC TRONG ÁI TÌNH

AI TÌNH, ấy là ich kỵ chung đổi.

(Hai bên đều ich kỵ, nhưng không phải ich kỵ người nào riêng người ấy, mà hai lòng ich kỵ quay quẩn lấy nhau; người nào cũng có một phần riêng, đều để lấy cái thù cho mình, tuy vẫn yêu nhau).

Trong ái tình, khi nào người ta cũng thải quá. Sau rồi, lâu lắm người ta mới thấy thế. Khi người ta đã hết yêu rồi.

Yêu một người đàn bà: một cái lạc thú lớn.

Cứ chịu đựng mà yêu họ, khi họ lừa anh, lạc thú càng lớn hơn nữa, tuy hòa lẩn đằng cay.

Nhưng đứng trước người đàn bà họ đã làm ta đau khổ mà đứng dừng không còn thấy nao lòng, lạc thú này còn lớn hơn hai lạc thú kia nhiều.



X. X. — Bác Lý nay, bà Bá làng ta thực là một người có lòng tốt L T — Ở thích quá, thế báu đã có rượu dề nhâm rồ, đây chứ?

(Theo Gaston Pages)

Xuân Diệu

Trước khi vào thăm Hội-Chợ Hanoi 1988



Directeur: Vũ Đức Vinh

Các Bà, các Cô hãy đọc những điều bảo đảm sau đây:
1.) Quận Chúa được giải nhất về cuộc thi giày, ví, áo, manteaux phụ nữ tại Hội Chợ Hanoi 1936-1937.
2.) Quận Chúa là một trong năm nhà được bảo Ngày Nay lấy công tâm khen cách trưng bày có mỹ-thuật nhất tại hội chợ. 3.) Họa sĩ Lemur, một nhà chuyên môn về phụ-nữ, giới thiệu nhiều bạn gái đến đăng ký tại Quận Chúa. 4.) Vào gian hàng Quận Chúa, hai họa sĩ Tô ngọc Vân và Lê Phồ đã khen « C'est parfait » tức là « Hàng bền đẹp, cách bầy khéo ». 5.) Các Nàng Phê, đảo hát cải lương Nam-kỳ danh tiếng nhất, đã đóng giầy Moles và Sandales tại Quận Chúa. 6.) Mme Lê đình Quý đã may áo và đóng giầy tại Quận Chủ để diễn kịch Tình-Hoa ở nhà Hát Tây Hanoi tối 13/3/37. 7.) Cai Đồng là người do cắt cát áo được giải nhất tại Hội chợ vẫn làm tại Quận Chúa từ khi mới mở. 8.) Chính phủ nhân chép các kiều mẫu, do cắt lấp và tiếp khách.

Nay mời dời chỗ ở, xin kính mời các bà, các cô chiếu cố lại:

QUẬN CHỦA 66, Hàng Đường, 66 — Hanoi

Sao người đàn bà ta không còn yêu... hồn nặng nè làm vậy.

Anh muốn biết một người đàn bà xấu nhất có thể tự huyền hoặc đến đâu không? Hãy nhìn họ đứng trước gương, vuốt ve mái tóc.

Vì ta không chắc rằng ta còn yêu họ mãi, nên ta muốn được yên lòng về chỗ đó. Và ta hỏi: « minh sẽ yêu tôi mãi mãi chứ, nói đi? »

Ái tình là một cách làm giàu thêm.

Người này giàu thêm những tật xấu lây của người nọ

Ái tình, ấy là yêu chính mình mình, thâu qua kẻ khác.

Yêu mà bình tĩnh, yêu mà yên ổn, yêu mà tin cậy và thông đồng, đó không phải là ái tình; ấy chỉ là lòng mến thương, hay là sự dịu ngọt. Ái tình sống ở trên những đỉnh cao, trong cảnh sẩm chờp. Nuôi bằng sự hối và bí mật.

Một tình cảm cứ đều đẽo, cứ tuẫn tự mà tăng thêm, ấy là tình bạn, không phải tình yêu. Ái tình sống bằng sự thái quá, bằng sự bồng bột, bồng dưng mà ca ngợi reo vui, và cũng đột nhiên tái tê buồn nỗi.

— Huyền bí của phụ nữ? Về chuyện!

— Anh bảo rằng sức huyền bí ấy không có thực?

— Tôi không bảo hồn thê,... nhưng tôi tưởng rằng sức huyền bí ấy phần nhiều ở trong trí của người đàn ông...; mà có lẽ nó chỉ ở nơi đó thôi!

Ái tình khởi sự bằng văn văn, và kết liễu bằng văn xuôi.

Hồi hận

Hạnh phúc rất đơn sơ;
Nhịp đời di chậm rãi...
Mái nhà yên bóng trưa;
Ông hút chùm hoa cỏ.

Lòng tôi sao chẳng đợi,
Vội vã bước vào tròng;
Bốn mùa yên một lối;
Chân mòi vạn đường cong!

Tôi không dành nỗi xấu
Đời, đời rất hiền từ;
Nhưng hoa xuân không đậu;
Thôi mong gì trái thu!

Quá hiền nên vụng tính,
Tôi đã phá đời tôi.
Điên rồi, khi vút tình;
Hạnh phúc di xa rồi!

Huy-Cận

THƠ ĐƯỜNG

Thu tịch lữ hoài

Lương phong độ, tha hải,
Sug ngã hương từ phi.
Liên son khứ vỗ lế,
Lưu thủy hà thời qui.
Mạc cực phủ vân sắc,
Tâm đoạn minh nguyệt huy.
Phương thảo yết nhu diệm,
Bạch lộ thổi hàn y.
Mộng trường, Ngân hán lạc,
Giác babil thiên linh hy.
Horm bi tưởng cựa quắc,
Khấp hụ thảy năng huy.

LÝ-BẠCH

TỂO DỊCH

Tôi mùa thu, nhớ nhà

Lạnh lung gió vụt bèle thu,
Hồn quê theo gió như vù vù bay.
Chạy dài giấy núi lèn mây,
Nước trời trời mài, có ngày về chăng?
Bám mây vút mắt xa chừng,
Đứt tơm khúc ruột dưới vùng tráng soi.
Cỏ thơm đẹp muốt thời rồi;
Áo may mặc rét giục người móc sa.
Giác mơ rơi giải Ngân-hà,
Sao thưa lác đác tinh ra khắp trời.
Đói thương nước cũ ngậm ngùi,
Khóc rơi giọt lệ, lau chùi đồ ai?

TÂN ĐÀ

QUAN, thết — À, các thầy hồn thật. Các thầy mang biểu thuốc đã định rửa tôi đó sao?

— LÝ TOÉT, ran sợ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đều dám. Nguyễn con nghe nói bá lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá « Khang Kiện Thối Nhiệt Tân » để bá lớn dùng. Xin quan lớn xét cho

XÃ XE — Bầm chúng con đã kinh nghiệm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hòn hở — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiệu Khang-Kiện ở Hanoi không? Áy bá lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có Op.50 một hộp mà có thai, rồi để thằng cháu thứ tư đó. Hiệu ấy lại có thuốc « Bảo Thai » giá Op.30 rất tốt.



SERV.PUBL. K.K

KHANG-KIỆN được phòng

94. Hàng Buồm — Hanoi

Những ngày thơ ấu

của NGUYỄN HỒNG

Kinh tảng mẹ tôi

IV. — Trong lòng người mẹ

TÔI đã bả cái khăn tang bằng vải mè ở trên đầu đi rồi; không phải đoạn tang thầy mà vì tôi mới có mũ tráng quấn băng đen.

Gần giờ đầu thầy tôi. Mẹ tôi ở Thành-hóa vẫn chưa về. Trong đó nghe đâu mẹ tôi đi bán bóng đèn và những phiền chợ chính, cả vàng hương nữa.

Tôi nói «nghe đâu» vì tôi thấy người ta bắn tin rằng mẹ tôi sinh nhai bằng cách đó, và một hôm kia cô tôi gọi tôi đến bên, tươi cười hỏi:

— Hóng mà có muôn vào Thành-hóa thăm mẹ mà không?

Tưởng đến những vẻ mặt hiền từ lặng lẽ của mẹ tôi và nghĩ đến sự hiểu thốn một tinh thương yêu ấp từng phen làm tôi rót nước mắt, tôi toan trả lời có. Nhưng, khi nhận ra những ý nghĩa mỉa mai cay đớc trong giọng nói và trên nét mặt tươi cười của cô tôi, tôi cúi đầu yên lặng không đáp.

Vì tôi biết rõ, nhắc đến mẹ tôi, cô tôi chỉ có ý gieo rắc vào đầu óc tôi những sự hoài nghi, khinh miệt và ruồng rẫy một người đàn bà góa chõng, vì tung báu và nợ nần nhiều quá, không thể ở tinh nhà nuôi con, dành phải bỏ chúng nó lại cho bà nội và cô nó, rồi đi tha phượng cầu thực.

Nhưng đời nào tinh thương yêu và lòng kính mến mẹ tôi lại bị những căp tâm khổn nạn tanh bành ấy xâm phạm đến... mặc dầu non một năm đồng, mẹ tôi không gửi cho tôi một lá thư, nhân người thăm tôi lấy một nhời, và chờ tôi lấy một hào đè ăn quà!

Tôi cũng tươi cười đáp lại cô tôi:

— Không, cháu không muốn vào, cuối năm mẹ cháu thế nào chả về.

— Cô tôi hỏi luôn, giọng nói ngọt ngào, dịu dàng của một cái lưỡi mềm dẻo :

— Sao lại không vào? Mợ may đạo này phát tài lắm. Có như đạo trước đây.

Rồi hai con mắt long lanh của cô tôi chậm chạp đưa nhìn tôi để khiêu khích lòng ham muốn của tôi. Tôi yên lặng không đáp, cúi đầu trông đất: lòng tôi căng thắt lại, khóc mắt tôi đã cay cay. Cô tôi liền vỗ vai tôi, cười mà nói rằng:

— Mày dại quá, cứ vào đi, tao cho

đoạn tang thầy tôi mà đã chưa đẻ với người khác mà tôi có những cảm giác đau đớn ấy. Chỉ vì tôi thương mè tôi và cảm tức sao, mè tôi lại vì sợ hãi những thành kiến cô hủ mà xa lìa anh em tôi, lè sinh nở một cách giấu giếm, tránh như một kẻ giết người lùng tung với con dao đầm máu của nó. Tôi cười dài trong tiếng khóc hỏi cô tôi :

— Sao cô biết mợ con có con?



ú, khóc không ra tiếng. Tôi uất giận tim mặt lại. Giá những cô tục đã đầy đạo mè tôi ấy là một vật cụ thể như hòn đá cục thủy tinh hay đầu mầu gỗ, tôi quyết vồ ngay lấy, nhét vào miệng, nghiên cho kỵ vụn như cám mồi thôi.

Cô tôi bỗng đổi giọng, vỗ vai bảo tôi :

— Vậy mày hỏi cô Thông — tên người họ nội xa trên kia — chỗ ở của mợ mày, rồi đánh giấy vào cho mợ mày, bảo dù sao, cũng phải về, trước sau cũng xấu một lần, chả nhẽ sợ nhuốm ma bồ mài cái tinh này sao?

Tổ sự ngâm ngùi thương xót thầy tôi, cô tôi chập chùng nói tiếp :

— Mấy lại rầm thang tám này là giỗ đầu cậu mày, n - u mợ mày không về sẽ làm tủi vong linh cậu mày, mà mày thế nào cũng bị họ hàng riết móc vì mợ mày hư hỏng.

Nhưng đến ngày gõ, tôi không viết thư gọi, mẹ tôi cũng về. Mẹ tôi về một mình, đem rất nhiều quà bánh cho tôi và em Quế tôi.

Chiều hôm đó, tan bồi học, ở trường ra, tôi chợt thoáng thấy mợ bống người ngồi xe kéo giống mẹ tôi. Tôi liền đuổi theo và gọi đồ hỏi:

— Mợơi! Mợơi! Mợơi!

Nếu người quay lại nhìn ấy là người khác thì thật là một trò cười tít bụng cho lũ bạn tôi khua guốc inh ôi và nô đùa ầm ỹ trên hè. Vâ, sự nhầm lẫn đó không những làm tôi hổ thẹn, mà còn tủi cực nứa. Cũng như cái ảo ảnh êm dịu và mát mẻ của một giọng nước trong suối chảy dưới bóng dâm hiện ra trước con mắt gần dạn nứt của người bộ hành đã ngã gục giữa bãi sa mạc.

Xe chạy chậm chậm... Mẹ tôi cầm nón vẩy tôi. Vài giây sau, tôi đuổi kịp. Tôi thở hổn hển, trán đầm mồ hôi, và khi được xoa đầu và hỏi han thi khóc nức nở, mẹ tôi cũng sụt sùi khóc theo

— Con nín đi! Mợ đã về với các con rồi mà.

Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thảm mướt mè cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bấy giờ tôi mới kịp nhận ra mợ

VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ



8 — Place Negril,
Bờ - hồ — HANOI

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VÉ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh dân bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richard — Hanoi
(đãc phố Hồi-vũ)
Télé 242

Pharmacie TIN
et 7, Rue Negril
(Place Negril)
HANOI
Hiệu thuốc
tây Vườn
Hoa Cà
Nam
TÉL
380
Pharmacie de l'ère classique
THAM HOÀNG TIN
Thuốc
mới
giá hạ
Mỹ cù cà
buổi trưa

tôi không còn cõi sô sác quá như
cõi tôi nỗi hôm nay Giường mặt mẹ
tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong
và nước da mịn làm nỗi bật màu
hồng của hai gò má.

Hay tại sự sung sướng bỗng được
trong nhìn cái bình bát màu mủ của
mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như
thủa xưa còn sung túc?

Tôi, ngồi trên đệm xe, dùi áp đôi
mắt tôi, đầu ngả vào nách mẹ tôi, tôi
thấy những cảm giác ấm áp đã bao
lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp
da thịt tôi. Hơi quần áo mẹ tôi và
những hơi thở ở khuôn miệng xinh
xắn nhai trầu phả ra lúc đó, thơm
thơm là thường.

Phải bé lại và lăn vào lòng một
người mẹ, áp mặt vào bầu sữa mọng
của người mẹ, đè bàn tay mẹ vuốt
ve từ trán xuống cằm, và gãi rôm ở
sống lưng cho, mới thấy người mẹ
có một thứ hơi êm dịu vô cùng. Từ
đó về đến nhà, tôi không còn nhớ mẹ
tôi đã hỏi tôi và tôi đã trả lời mẹ
tôi những câu gì. Và tôi cũng không
nhớ rõ trong những phút rạo rực
đã qua ấy tôi có chợt nhớ tới câu
nói dề khêu gợi lòng khinh bỉ ruồng
rẫy mẹ tôi của cô tôi đã chậm rãi
nói với tôi không:

Mày đợi qua, vào Thanh-Hóa đi,
tao cho tiền tần. Vào bắt mợ mày
may vă sắm sửa cho, và thăm em
bé chừ!

V.—Đêm Noel

Sang đầu tháng chín, mẹ tôi lại
vào Thanh-hóa Khi mẹ tôi đi, em
gái tôi và tôi không tỏ vẻ gì quyết
luyến cả. Tại anh em tôi đều vui
thích vì lời dặn dò của mẹ tôi:

Chúng con cứ ở nhà với bà và
cô để mợ đi buôn bán kiếm đồng
nuôi chúng con và đến Tết may
mặc cho chúng con.

Nâng niu cái hy vọng được quần
áo đẹp và có nhiều tiền ăn quà ấy
trong đầu óc, tôi vui vẻ đi học, em
Quế tôi thản nhiên ăn chơi.

Thảm thoát túi mùa đông.

Nhắc đến mùa đông tôi có cái
cảm tưởng đáng buồn cười là
những mùa đông thủa xưa rét mướt,
buồn tẻ hờn mùa đông mới đây và
sau đây.

Vì những ngày mưa phùn dài lâ
lung với những sự vắng vẻ lạnh
lẽo như không bao giờ hết.

Phố tôi là phố Hàng Sú. Chỉ tấp

nập từ dạo tháng tư, tháng năm
tới tháng chín, tháng mười. Bắt
đầu sang một, chạp, tới giêng hai,
đường xá thưa người dì lại. Vắng
tiếng của gõ đẽ đẽ và chạm đục

chân lè nào cũng sà vào. Nhìn những
đồng trinh quáng lên vạch chỉ ở
mặt đất, những đồng xu cái doi
bật hẳn tiền con lên, những đồng
xu hào vun gọn ở mặt chân lè,

đến mãi ngày nay tôi mới thăm
thí nhận ra đã bao hâm cả một
lòng thương yêu hầm lồng và đậm
thâm của một người cha biết mình
không thể sống thêm ít năm nữa
với hai đứa con nhỏ dại chắc chắn
thế nào cũng hư hỏng bởi thiếu sự
chăm nom, dạy dỗ hòa hợp và
người vợ đã chết dần trong sự
miễn cưỡng của tình yêu thương.

Đã đến đêm hai nhâm tháng chạp
tây rồi! Em gái tôi vẫn nhởn nhơ
cười đùa. Nó hi hùng sǎo dòn túi
ben học cũ của nó để hỏi tiền quà
cứu và mua thêm ít hoa quả như
bưởi, khé ngọt, hột sần đê sáng
mai đưa ra công bà. Sơ ngay bên
cạnh nhà bán tranh với túi hàng
quà. Cô tôi đi đánh chán vắng, bà
tôi ở nhà nhưng không thêm hỏi
gọi đến tôi

Mười giờ hơn, tôi yên lặng ra đi,
vận áo chùng thâm, đầu trần, chân
không.

Trên đỉnh gác chuông nhà thờ,
những ngọn đèn mắc thành hình
ngôi sao năm cánh đã bật sáng. Họ;
sương bàng bạc trước ánh điện
sáng ngồi bị dồn cao lên và tản ra
xa... sau đó, một mảng trời tròn
như tấm màn nhung xanh phớt sấp
sửa vén lên: Rồi những bóng điện
mắc song song từ tầng gác chuông
xuống tới thềm đá cũng bật sáng
nổi, làm thành một cây ánh sáng
chói lọi.

Dân đi dạo ở các vùng ngoại ô
đã dồn cả lại trước nhà thờ. Tốp
năm, tốp bảy, ngồi kín cả sân đá
rộng, cao bảy bức, và xúm xít
chung quanh không biết bao nhiêu
hang quà bánh ở bờ kè hai bên
nhà thờ.

Mặc có một bộ quần áo chúc báu
mồng và chiếc áo chùng thâm đã
sooc vai, tôi thấy khi lạnh thâm
vào da thịt càng té buốt; và mỗi
lần gió đông như ngọn roi quật rất
nhanh qua mặt tôi, tôi tưởng như
hai gò má bị một cạnh gì sắc nhọn
cưa. Đi lại mãi, hờn muerdo vòng
chung quanh nhà thờ, và len lỏi
bao nhiêu lượt vào các đám đông
người, hai ống chân tôi đã mỏi

Tiếng chuông bỗng nồi dậy. Rồi
cả một bầu trời im vắng rung
chuyển lên bởi những vang động
rền rập, đồ hời.

(Xem tiếp trang 18)



lách cách, sự sinh hoạt ngừng trệ
hẵn.

Tôi vẫn hay còn những cảm giác
tê lạnh khi hồi nhớ nền mây đèn
xám lờm chởm như ruộng mầu
mới cày ẽ và thử khói mờ mờ
như khói hương do các cây cổ ủng
nát trong lạnh lẽo phả ra.

Món tiền mẹ tôi cho tôi vừa tiêu
hết, là tôi bắt đầu mong ngóng ngày
mẹ tôi về. Thịt cá mang ngày Tết
đến, thời giờ qua càng chậm, tựa
hồ sáp đứng đừng. Nhưng khi nghỉ
lễ Noel, tức là còn nửa tháng nữa
sẽ hết năm ta mà mẹ tôi vẫn còn
ở Thanh-hóa, tôi lại cầu sao từ
hôm 23 đến 25 tháng chạp tây thời
giờ chậm bao nhiêu hay bấy nhiêu.
Vì tôi thấy tâm linh báo trước, gần
nhất đến 29, 30 tháng chạp ta mẹ
tôi mới về. Như thế, còn trông
mong gì có sự vui sướng về đêm
Noel như mấy năm xưa!

Luôn hai ngày nghỉ học, tôi chỉ
có mặt ở nhà một lúc ăn cơm, còn
thì đi lang thang hết phố này sang
phố khác, thấy đám đáo hay đám

tôi nóng rực người lên vì ham
muốn. Gần những kẽ được bạc tôi
bứt rút khó chịu quá.

Sao chúng vui thế? Mắt chúng
đỏ bừng, mắt chúng lấp lánh, giọng
cười hả sang sảng, tỏ rằng chúng
đã sung sướng tới cực điểm.

Hơn hai năm trước đây, những
ngày hè oi ả nắng nực, tôi đã chẳng
hở hè khoan khoái trong sự bê tha
áy sao? Mặc người quen thuộc chê
bai khinh bỉ, nào bố nghiên đề con
lêu lổng, nào đánh đáo đề kiêm gao
và thuốc phiện, nào mồ mả đã
đến ngày lụn bại, tôi thản nhiên
vui sống cuộc đời lang thang với
các trẻ đầu đường xó chộ và các
tui phu phen thuyền thợ kia. Mà,
chính nhờ có những đồng tiền
kiếm được trong những ngày rặc
rải áy, tôi đã làm sang nỗi hai con
mắt lờ đờ mệt mỏi của thầy tôi,
và làm nở trên cặp môi nhợt nhạt
của thầy tôi những nụ cười âu
ýem nhất.

Những tia sáng của hai mắt ấy,
những nụ cười của cặp môi ấy

Thuốc quần
và xỉ-gà

MELIA

Hút ẩm dạng

và thơm ngon

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie Ltd Bd Đồng Khán HANOI

CÁ NHÂN THÀNH 10 R. PHẠM PHÚ THỦ HANOI

TRÔNG TÌM

NỘI CÁC ANH CÓ 65 ÔNG THƯỢNG THỦ NHƯNG CHỈ CÓ 21 ÔNG LÀM VIỆC

NỘI CÁC nước Anh có sáu mươi nhăm nhân viên, nhưng chỉ có hăm mốt ông trong bộ. Ấy là các ông : Thủ tướng kiêm chánh Ngân khố (Premier ministre Lord du Trésor), ông hội trưởng Hội đồng Tư vấn nhà Vua, ông tông trưởng bộ Bí thư (Lord du Sceau Privé), ông tông trưởng nhà Tài chính (Chancelier de l'Échiquier), ông quốc vụ khanh bộ Nội vụ, ông tông trưởng bộ Hình (Lord Chancelier), những bộ Chiến tranh, bộ Ngoại giao, bộ Án độ, bộ các xứ Tự trị, bộ Thuộc địa, bộ Hàng không, bộ xú Ecosse, ông thượng thư bộ Y tế, ông thượng thư bộ Thương mại, ông thượng thư bộ Hàng hải, những thượng thư bộ Quốc gia Giáo dục, bộ Canh nông, bộ Lao động, bộ Liên đoàn Phòng thủ, bộ Vận tải. Những ông không có chân trong Bộ, thí dụ : những thuỷ ngư thư bộ Huru bồng và Bura chinh.. Thủ tướng và tổng trưởng bộ Hình lương bồng đồng niên 10.000 bảng (độ 1.800.000 quan); những ông thượng thư khác trong Bộ, 5.000 bảng ; còn tất cả các ông khác từ 1.500 đến 2.000 bảng.

Trong hăm mốt nhân viên trong Bộ, có nhiều ông nhiệm vụ không giống một lì gi với nhiệm vụ những ông thượng Pháp. Ông Hội trưởng Hội đồng Tư vấn là ông chủ tịch Hội đồng tư vấn nhà Vua, trong có những nhân viên trọng yếu về chính trị và ngoại giao : 306 hội viên. Hội đồng ấy phải lập lại khi vua mất. — Ông trưởng bộ Bí thư có những nhiệm vụ chỉ danh giá : ông này giữ « tiều ẩn » nhà Vua nước Anh để đóng vào những giấy

má quan trọng (chẳng hạn bản thoái vị của vua Edouard VIII). Ông tổng thống bộ Hình, đã ngồi trên những bao len để chủ tọa Hội đồng Thượng thư, giữ « đại án » nước Anh ; ông là thượng quan cao cấp của bộ Hình và chọn giúp nhà Vua những ông chánh án mới. — Ông trưởng bộ Tài chính cũng như thượng thư bộ Tài chính Pháp, nhưng có một điều cốt yếu khác hẳn : Thượng hội nghị có thể từ chối những món dự chi về quỹ của ông mà không phải tìm những món khác bù vào.

Trong những ông thượng thư khác có ông Chưởng lý (Attorney général, cũng tựa như ông Chưởng lý ở Pháp) ; ông chịu trách nhiệm về các việc đại hình và là cố vấn pháp luật của chính phủ về phương diện lập hiến (Match)

NHỮNG CÁCH LỊCH SỰ

MỘT người đàn ông đưa một người đàn bà đi xem hát hay chiếu bóng. Đến chỗ ngồi, họ phải đi qua lối đi giữa. Trong hai người, người nào đi trước vào hàng ghế ? Nếu người đàn bà đi trước, người này sẽ tới chỗ ngồi không được lợi vì chỗ ấy xa hơn chỗ người đàn ông. Trái lại, nếu người đàn ông đi trước thì biết đâu người đàn bà sẽ cho họ là kém lịch sự ?

Trả lời. — Phải để người đàn bà đi trước. Nhưng khi hai người đến trước ghế ngồi, người đàn ông phải hỏi người đàn bà muốn ngồi chỗ nào rồi tùy theo câu trả lời ; sẽ tiến lên trước hay nhường người đàn bà đi trước.

Nếu vỉa hè hẹp quá khiến hai người không thể đi ngang hàng hay tránh nhau, người đàn ông, tuy đi phía vỉa hè bên phải, sẽ cố lối nêu sát người vào tường để tránh người đàn bà mình gặp.

Dù sao mặc dầu, người đàn ông phải nhường vỉa hè cho người đàn bà, nghĩa là phía trong, để họ khỏi lỡ chạm phải xe hay phải bước chân xuống rãnh.

(Marianne)



— Bấy mươi năm nay tôi không diễn nữa.
— Tôi cũng vậy, khỏi đã sáu năm nay
— Thế tôi dỗ anh, tôi giàu cái gì ở sau lưng ?
— Lạ gi, con ngựa xích thố của Quan công.
— Thời lại ròng thấy người ta cầm chử gì ?...

NHỮNG CÁI KHÔNG THỂ TIN ĐƯỢC NHỮNG ĐÚNG SỰ THỰC !

— Chiếc khinh khí cầu có lái thử nhất dùng vào việc binh là chiếc khinh khí cầu của Mỹ hoàn thành ngày 18 Août 1908

— Người ta đã làm rất nhiều máy thử động cơ nhỏ, cầm chì lợt trong gan bàn tay, sức mạnh mỗi phần trăm m³ lực và nặng chưa tới 100 grammes, để dùng vào các lần bay thử hon cho trẻ chơi.

— Ở sông Amazone (Nam Mỹ) có một giống cá (piranhas) dài không quá hai mươi phân mà nổi tiếng là « cá ăn thịt người ». Cá ấy đi lùng đán ; và phúc cho những người nào bơi ở sông mà không mau chạy thoát thì chốc lát sẽ chỉ còn tro bộ xương.

— Bao nhiêu công của để tim một cái rỗng không ! Một phòng thí nghiệm vật lý học Mỹ làm việc trong 25 năm để có những cái rỗng không hết sức hoàn toàn. Có một cái ống (hỗn tinh) hết sức trống không mà khoa học loài người đã làm được.. Vỏ mà trong 25 ly khối của cái ống « khống » đó có nhiều nguyên tố khí giờ hơn số người trên trái đất.

— Người ta làm thấy ở đảo Paques ở giữa bể, những pho tượng rất lớn và bí mật chôn xuống đất đến cõi Đảo ấy không có người ở đã hơn một thế kỷ. Người ta đoán rằng những lượng lợ lùng đó, mà người ta không hiểu để làm gì, đã dụng nên bởi một dân tộc đã tiêu diệt ; không ai biết một tài liệu gì về dân tộc đó cả.

(— Cô Mary Nalon ở Mỹ có đôi đũa

gối rất lạ lùng, vì những nét rắn ở đầu gối cô trông như mặt mèo búp bê.

— Ở Nhật, bị cáo nhân đội những cái nón to hình dáng như cái tháng sáu, để người quen khỏi nhận được mắng.

— LEGMEGENGEZTELHETE-

LENEBBEKNEK

Lại một liều thuốc trống nạn buồn ngủ chẳng ! Cái tiếng nước Hung giờ lịt nghĩa là « những cái khó khăn tái hòa nhã », gồm có 31 chữ cái và tất cả những chữ cảm đều là chữ « E » (Robinson)

ÂM ĐIỆU

MỘT trưởng ban âm nhạc có tài dã phải thất vọng, vì những nhạc sĩ trong ban đã hết sức cần thận so giây các cây đàn, thế mà chỉ chốc lát tiếng lại sai một cách mau chóng đáng nản.

Vì sao thế ? Vì thời tiết thay đổi. Vậy đừng cho thời tiết thay đổi có được không ?

Nói thì dễ đấy, nhưng làm có dễ đâu.

Vì ban âm nhạc hòa đàn ở trước một công chúng đông như ném.

Số người quá nhiều trong một phòng chật hẹp khiến nhiệt độ tăng lên một cách rõ rệt.

Kết quả, tiếng dương cầm tháp xuống, còn kèn, sáo thì cao lên.

Nếu bạn nghe tinh và nếu bạn được nghe các cuộc hòa nhạc luân bạn sẽ nhận ra điều ấy không khó.

Nhưng phải thú thật rằng nhiều bạn không nhận ra chỗ sai ấy.

(Robinson)
M. dịch

Kính mời lại ngay Mme Mai Phương dite Bảo - Cẩm chỉ dùm trang điểm,

MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÀY HÔN

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung va bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chưng cá (khỏi hẳn, không còn vết thảm, không phát lại) nốt săn nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giám má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nở da, hôi nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trị da dặn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, kéo, Massosein 20p.00 mặt na cao xu. Máy uốn lông my 0p.90. May got bút chí — Rất dù đỡ sưa sắc.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than – Hanoi
Milles Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

LƯỜM LẶT

Dưa tin cho hậu thế

NGUỒI MỸ vừa làm xong một cái ống để gài thời đại. Đó là chiếc ống hình một trái phông ngự lôi, dài trên hai thước, trong chứa nhiều mảnh những kho báu của nền văn minh ngày xưa, mà người ta sẽ chôn sâu xuống đất dưới sáu thước, dưới ngôi nhà Westinghouse ở hòn đảo chay thế giới Nữu-ước năm 1939. Cái ống ấy sẽ mang lại cho hậu thế, sau biết bao sự biến đổi của vũ trụ, « hình ảnh rõ rệt của thời đại là ».

Ông đó làm bằng kim khí, trong năm năm mới xong, lấy tên là Capaey. Ấy là một thứ kim loại pha bằng đồng, chrome và bạc, thành ra rắn hơn kẽm.

Cái ống « Thời đại » ấy do một Úy ban kỹ sư làm nên, chia ra làm bảy ngăn có chứa những ống pha lê rất bền, ở trong không khí thay bằng một thứ khí để giữ những vật chứa trong ông khỏi hỏng.

Trong những tang chứng về thời đại văn minh ngày nay, người ta thấy những sách và tạp chí chụp lại bằng một thứ film nhô sùi, cả đều những sản vật đã qua lọc của các xuồng máy, các phòng thí nghiệm và những thành phố của thế kỷ thứ hai mươi này.

(Vu)

Nghề nuôi giun

MỘT nghề lạ, phải không?.. Nhưng đã làm lợi cho ông Bilkosky ở California (Mỹ) trên 2000 bảng Anh mỗi năm.

Tuy thế ông ta không bán giun đất lâm đầu : 5 con một penny (lẻ một xu ta). Những giun ấy cá rất thích ăn : vì thế những nhà câu cá mua hàng năm rất nhiều đê đi câu.

(Robinson)

Kẻ cắp có lương tâm

LÀM cách nào để lấy cắp mà không bị lương tâm cắn rứt.

Ấy là một vấn đề mà một anh kẻ cắp ở California đã giải quyết một cách ổn thỏa.

Bây này :

Sau khi đã đánh cắp cái máy ảnh của một sinh viên, anh ta mang máy đến nhà cầm đồ ; ở đây người ta đưa lại cho anh một phần tiền theo trị giá của chiếc máy ảnh ; còn chiếc vé nhận đồ, anh ta gửi đến cho chủ nhân.

Như thế anh ta cho là đã bị lương tâm cắn rứt : anh đã đánh thuỷ vào những người dân được may mắn anh ta về mặt tiền tài.

(Robinson)

Se duyên bằng quả cam

Odáo Cuba, ngày nay người ta dùng một cách rất lạ để giúp cho việc cưới xin được dễ dàng.

Một nhà vở tuyển diễn lớn ở Havane có đặt ra và đã thực hành một trò chơi mới gọi là « Tim « nứa phan » thích hợp cõi » — hay cõi cậu ».

Muốn cầu hôn, trai gái phải thử máu để chia ra từng bọn có thể xum họp với nhau được sung sướng. Xong, những người cùng một bụng đến nhất mỗi người một nứa quả cam đã cắt sẵn và trộn lẫn lộn ở trong những cái thùng lớn. Rồi các cô các cậu cố tìm người bạn đã cầm nứa quả so thật đúng khớp với nứa quả của mình.

Những đôi trai gái lấy nhau như thế, những nhà lồ chức chịu hết phí tốn về việc cưới xin. Người ta cho họ một gian phòng mà tiền thuê đã trả trước, và đứa con đầu lòng sẽ được thưởng 100 dollars.

(Vu)



Tử bốc quyết với quế trắng
xoa thõa này mà bảo là « xà lim »
được thi cũng chịu họ.



- Đất trời
xoay tilt, vận vật
đảo dien, loạn
là phải làm!

Gia đình của mặt giờ

HIỆN nay người ta biết có 1370 vì hành tinh chạy quanh mặt giờ. Nay ta đã xa thời kỳ « bảy hành tinh » cũ xưa! Đường kính các vì hành tinh ấy thay đổi từ một cây số (đường kính của hành tinh Reinmuth vừa mới chạy gần quá đất ta, cách một quãng từ 600.000 đến 1800.000 cây số, và khiếu các nhà thiên văn đã lo chạm phải trái đất...) đến 142.102 cây số (đường kính của Jupiter).

Những khoảng cách xa của các hành tinh với mặt trời thay đổi từ 57.850.000 cây số (khoảng cách trung bình của Mercur) đến 5 950.000.000 cây số (khoảng cách trung bình của Pluto).

(Marianne)

Kỷ lục ở Mỹ

WILLIAM Bishop là tay quán quân khoa tốc ký ở tòa án. Vợ ông, bà Grace, là quán quân nghề đánh máy chữ.

Hai vợ chồng ông, trong vụ Liên đoàn lao động kiện công ty Thép, đã ghi được « sáu triệu bốn mươi sáu vạn hai nghìn năm trăm » tiếng, 32.775.000 chữ cái và dấu, trong 21.830 trang.

Người ta tính ra những chữ ấy xếp nối lại sẽ dài được 93 cây số và cái sức đã dùng vào việc đánh máy tốc ký, và máy chữ có thể kéo nồi chiếc tàu « Normandie » và cả những sà lan kèm theo nữa.

(Marianne)

Tàu thuốc lá... điện

CỘN những việc gì người ta chưa nhờ tới sức đèn? Người ta đã dùng điện để làm hàng nghìn công việc... Nay người ta dùng điện cả vào việc...

M. dịch

bút thuốc lá nữa!

Một tạp chí riêng về vấn đề thuốc lá đã đăng tin về việc sáng chế ra một cái lầu đèn!

Ta hãy coi những điều cát nghĩa dưới đây:

Thuốc nhồi vào một « cái ống hình một cái lầu thuốc lá », ở đây có truyền điện để giữ cho lầu có một nhiệt độ vừa phải.

Cách sáng kiến ấy khéo người bút cõi thế giã nhét độ thuốc được vừa ý mình.

Nhưng có một điều bất tiện là phải đóng ở một chỗ mà hút chứ không mang đi được.

Vì thế chắc còn lâu, nhiều người sẽ vẫn còn dùng cái lầu cõi hủ — mà vẫn hợp thời — ngày nay.

(D. I.)

Cái đảo bí mật

CÓ ai còn nhớ sự khám phá lật lùng về năm 1930, ở gần đảo Bagamé, trong quần đảo Nouvelle Providence ở ven biển xứ Floride không?

Hồi đó có những ông chủ lầu trống thấy một khu đất lạ đây những nhà cửa đồ nat xây lối cõi nòi lên mặt biển. Nước Mỹ cho người ta đấy xem xét và nhận ra rằng việc nòi đất ấy là do sự động đất dưới đáy biển đã gây nên. Lối kiến trúc nhà cửa và cách xếp đặt phố xá ở đó cho người ta hay rằng cái thành phố bí mật mọc ra ấy có dã từ trước sinh thời ông Christophe Coomb. Nhưng nhà thông thái nòi ở cuộc điều tra; có người cho đó là vết tích của cõi đất liền Atlantide đã biến mất không còn để lại dấu tích gì.

Thế mà tám năm đã qua, và cả đến sự ghi nhớ cái đảo chìm đậm kia cũng hình như đã bị xóa nhòa trong ký ức đau bao của người ta.

(Marianne)

Các ngài muốn bảo hiêm tính mệnh chắc chắn nên học :

Gồng Tra-kha

1 Bi-thuật của Phật-giáo, gốc tại Cao-Mèn do vō sī VŨ-ÔN (võ dịch Qui-Nhơn) đem về nước nhà cho dòng bào ứng dụng.

Chỉ nhất định học trong ba tối thành tài, học phí trả sau khi kết quả mĩ mãn, có cả thế thủ và công, đàn ông, đàn bà ốm yếu, trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, không phải dùng tới sức khỏe, không phải uống thuốc, chỉ linh nghiệm ở mĩ đạo bùa và kinh lô, dù dao thật sắc chém bất thỉnh linh, khi ngủ say cũng không đứt.

Võ sĩ Vũ-Ôn mời xuất bản cuốn sách dạy Gồng Tra-kha rất rõ ràng, lại thêm nhiều miếng võ Nhật, Anh, Tàu cần thiết cho đàn bà và người yếu để giữ mìn, và môn thuốc bí truyền công hiệu của Mường, Mán, Sich in có 1500 cuộn, đã bán hết 800 cuộn, đã có ngót 100 người thành tài. Xin đến xem giấy cầm ra của các chủ đồn điền và công chức Pháp, Nam khắp ba kỳ. Ở gần xin lại học tận nhà 29 Chateaume Hanoi. Ở xa xin gửi mandat Op60 về sẽ có 1 cuốn sách gửi bảo đảm (trả bằng tiền, xin gửi recommandée). Sich có gửi bán khắp ba kỳ : Saigon : Mai-linh, Huế : Hương-giang, Fasoo : Trường-xuân, Hai-phong : Mai-linh, Nam-tần, Cân thô : Ngagén văn Nhieu, Rịch-giá : Trần văn Hùng, Châu Đốc : Thành Hué

T. B. — Mua sách bay đại lý trả tiền mandat xin để tên : VŨ VĂN CHUNG (không lương thiện xin đừng đến) viết thư xin kèm tem Op.06. Võ sĩ Ôn nhận chữa bệnh bằng Gồng, khỏi mới lấy tiền, ở xa mời đi đã có ô tô riêng.

CÁI ÂM CHUYÊN BÍ MẬT

của LAN - SƠN

MỘT anh « lương mới » Tòa - Sứ viết cho tôi bức thư sau này :

« ... Kè những cái cùng-cực của anh em công chức lương - mới thì không sao xiết được. Ngồi lý mán nói với nhau lầm chuyện thoại nghe rất vô lý và đe tiện nura. Nhưng cười xong câu chuyện éo le rồi, nghĩ lại lầm câu nói mới thầm thia lầm sao, cay đắng làm sao !

Một buổi sáng tôi dắt xe đạp ra tới cửa thì vừa gặp thằng bé em anh G. lương mới lòe Đốc - Lý, hót ho hót hải chạy tới, tay cầm sách, tay đưa ra một mảnh giấy. Ba giòng chữ làm tôi đứng ngẩn người :

« Tôi quá vô ý bị trộm khều mất cái quần faux-Tussor rồi. Có cái nào mặc được, cho mượn đi làm. Cần lắm »

Tôi biết G. chỉ có hai bộ thay đổi cũng như chính tôi cũng phần nhiều anh em lương mới. May tôi vừa lời kỵ thay quần áo và vừa cho người nhà đưa bộ cũ ra thay giặt. Tôi vội đạp xe gọi lại, lấy chếc quần vừa thay về đe mặc, và gói chiếc quần mới giặt là cho em anh G. cầm vè.

Cuối thư anh viết kết luận :

« Tôi đã biết nỗi lo sợ của anh xin lương mới đi làm ít quần áo. Tôi đã trải những giờ đứng nắp dưới một mái hiên, những hôm mưa nặng hạt. Về xe, không có tiền, và bộ sợ ướt quần áo, chiều không có cái áo mặc để kéo hết ngày lám tiếng ngồi mũ mẫn trong một cái bàn giấy bụi bặm. Tôi đã từng sực thức giấc, vùng dậy, một khi đã nằm là xuống giường sau một ngày làm việc và một tối bão học tư, tôi vùng dậy giữa đêm tối lẩn ra ghê mặc quần áo, thu bộ đồ

tay nhau đem bỏ vào hộp sách hay xếp đè vào phía trong giường mình nằm, vì bụng chỉ nom nớp sợ mất trộm, mai không có cái di làm. Tôi đã gắt nhau với anh thợ giặt, vì mua hoặc lỡ chuyen nǎu, anh ta mãi trưa chủ nhật mới trả quần áo, thành cả một chén thù bảy, cả sáng hôm sau, tôi đánh năm nhà không dám ló mặt ra đường với một bộ cánh nhau như tượng, bần như giẻ... »

anh trong đám bùn lầy LUONG MÔI.

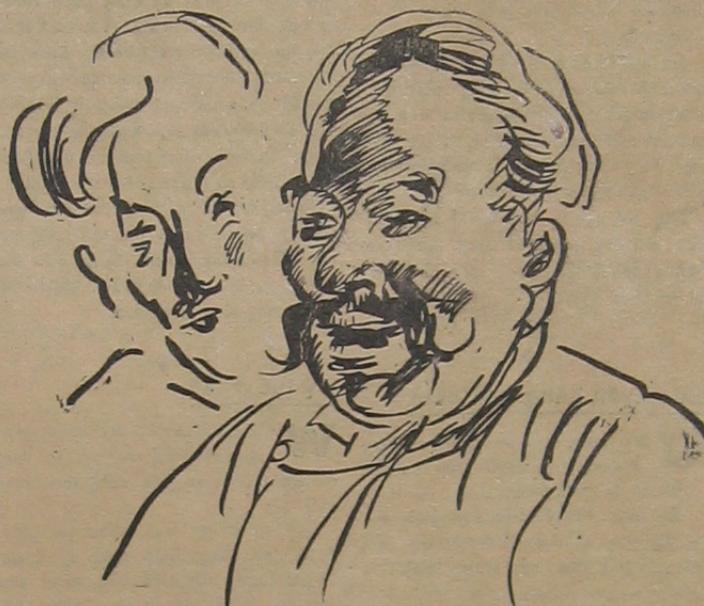
Anh H. ở căn gác nhỏ, có một cái cửa kính độc nhất trông ra đường, sáu miếng kính vỡ hai. Gió và bụi qua hai chỗ quen thuộc ấy vào nhà, đã ngót hai năm rồi. Anh H. ua uống trà tàu, và ua thết khách bằng trà tàu. Anh tự đi dun nước, thổi lửa, pha trà một cách tự nhiên, dễ dàng quá, quý phái quá, khiến không ai đe ý tới

đưa lại, có một vị thơ ngon đặc biệt. Hết mỗi tuần, anh lại đứng dây cầm đĩa chén di chuyen nước ở một cái ấm chuyen bí ẩn chưa ai được biết hình dáng thế nào. Một điều lạ là có khi có tới bảy lát người khách anh H. cũng không chịu đem cái ấm chuyen ấy ra bán, dù phải đứng lên ngồi xuống luôn để cầm lùng cái chén một đi tiếp thêm nước cho khách. Tôi đe ý tới cái cử chỉ la lùng ấy và đoán già có lẽ cái ấm chuyen ấy hẳn sứt vỡ, hay it ra cũng và nắp, hoặc dạn mẻ. Anh H. sơ ngượng với khách mà không muốn đề cái ấm chuyen ấy ra bán chăng ? Nhưng nhiều khi chỉ có chúng tôi với nhau, mà hành động của anh H. cũng vẫn cầu kỳ như vậy, mới thật là bi hiềm ! Tình cờ một hôm tôi đã bắt chợt được « cái bí mật » của anh ta. Tôi đã lục xem cái hình thù kỳ cô của cái ấm chuyen bí ẩn. Khi biết « cơ mưu » đã bại lộ, anh H. không ngần ngại gì kè cho tôi nghe cả sự lí h rõ cảm động của cái... ấm chuyen.

Hình nó dài và tròn như một cái hộp bột « con chim », miếng thoi thoai rộng hơn đáy. Minh nó trong suốt và trong diêm một cánh lá cũng bằng thủy tinh. Thường ra, người ta dùng nó để đựng rượu, nhất là rượu vang. Lúc biển, nó còn dùng đựng gạo để cầm hương những khi cần cảng ông thồ thán kèm với một mâm cỗ giỗ ông oái...

Vậy nó thi... vậy nó là : cái cốc thủy tinh !

Nắp của nó là một cái đĩa tách, chén đũa v.v từ lâu. Nhưng chè pha trong lòng nó cũng đượm nước như trong một cái ấm chuyen thật.



Những chuyện lóm trong ba giờ và thu trong một tiếng nắc ẩy, ôi còn dịp nói tới. Hôm nay tôi hẵn xin kẽ sụt tích cái ấm chuyen bí-mật của anh H. giáo họ lương mới. Câu chuyện may sẽ an ủy được anh G. người bạn nghèo của chúng ta vừa mất trộm, vì anh sẽ thấy, sống với một đồng lương ít ỏi, quá bần tiện, anh còn có biết bao nhiêu bạn nghèo cũng đang dâng dưa như

cái « nghệ thằng nhỏ » mà anh đã làm dung.

— Đè tôi thân hành dun nước thết khách quý.

Khách nào cũng được nghe áu ẩy, cũng tưởng minh được biết đai, và cũng chỉ áy náy về cách cư xử đặc biệt đó mà không nghĩ tới cái sụt hồn nhiên : anh H. không nuôi thằng ở. Chén nước không uống tự tay anh H. rót từ bàn nước khuất sau cái bàn thờ

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite
Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Trước khi đến Hội chợ Hanoi 1988
Các bà, các cô hãy đến may áo ở hiệu

MARIE

4, Rue de la Mission — Hanoi
(cạnh nhà thờ lớn)

Áo rét, Manteau, Cape

GIÁ HẠ — KIỀU ĐẸP — MAY KHÉO — NHANH CHÓNG

Tiền sáu của nó cũng rất giản dị : Anh H. có một bộ chén và một cái ấm chayen. Tháng nhỏ một huis sáng đem rìa để khen cái rõ cạnh hai cái vại. Một người ở trọ nhà anh H. vừa ngủ dậy, mắt hắp hắp, và tag phải cái rõ, cái ấm chayen rơi vỡ làm rái, sáu cái chén may còn lại bốn. Không rõ bắt đèn tháng nhỏ, không tiện bắt đèn người bạn, và chưa lúc nào có lời một món tiền để mua tách chén, anh H. từ đấy dành pha nước vào cái cốc độc nhất của nhà anh — vừa là cốc đánh răng, vừa là bát hương thô thản, vừa là ấm chayen tra tảo.

Nhắc tới cái ấm chayen bị vỡ, anh H. kè lại nồng nỗi lúc mua nó, hồi năm ngoái.

CẨM MANDAT

“ Chiều hôm ấy, tan trào ra, tôi gặp anh Tr. « lương mới » & Đoàn rủ tôi lên phố Khách, vào mảng hiệu hàng xén chọn mua một cái đèn dầu, vì cái trước cửa ở anh Tr. đánh vỡ đã hai tuần nay, thành nhà Tr. vẫn phải thấp đèn bắc, dầu lạc. Hôm ấy đã 25, 26 tết rồi. Tr. mỉm cười đưa một lá giang năm đồng trả tiền hàng. Tôi chợt nhớ mình cũng đang cần mua một bộ ấm chén cho lươm mệt chút, kèo những lúc có khách cứ đưa cái đĩa tay dạn đựng ba cái chén sứ ba kiều ra mời nước, bất tiện quá !

Cho tôi vay một đồng để mua ấm chén rồi, và biết tôi hết sức ngạc nhiên vì sao hắn có tới năm đồng. Tr. vừa đi vừa giảng :

— Những tháng già có tiền cho vay trong các công sở là đều nhất. Tao có một cái mảng-đa tiền xe 5d.90. Chính tháng phán già làm mảng-đa cho tao là một tháng cho vay lãi mười phân. Thứ ký trả lương mới cần tiền ư ? Được lắm ! từ đầu tháng tới cuối, từ 12, 16 tới cuối tháng, một chục cũng thánh mờ một đồng. Nó bần tiền tới cho một tháng gác cửa vay một đồng, luôn năm tháng chưa trả được gốc, cứ mỗi tháng một hào lãi. Linh lương xong, tháng gác đưa tận lên bàn

giang dãi một hào trước mặt mọi người. Tháng phán già ứng dụng bỏ túi, nhếch một câu uể oải : — Được !

Mỗi đầu tháng nó bận hết ba ngày đi săn dồn khắp các buồng lấp lấp, từ năm hào lấy lãi năm xu tới một trăm, lấp lấp mười đồng. Nghĩ ngày nào một tháng

tán tinh chán. Trong sở tao, có tháng lương mới không « quen thân » một tháng phán già cho vay lãi, muốn giải « với » một đồng phải lán la mòn nó một diều « Camel » hút, và một diều nữa bỏ ngắn kéo. Thế mà tháng phán già nó còn vờ vĩnh kêu không sán, để phạt nài chán, để tháng vay tự

ăn cơ ! Nó đem về thêm vào cho vợ nó buôn gạo tích một nơi, để khi nào được giá cao nhất lại đem bán chịu cho những tháng lương mới, mười lăm ống bơ chỉ ăn mười một

“ Những tháng phán già cho vay lãi, là những cái nhợt đúc ăn sán mãi vào xương tuỷ những tháng lương mới. Gặp được dắt tốt — chế độ lương mới khắc nghiệt — nên những con trùng ấy nay nó rất mau, chỉ khẽ những tháng lương mới, đét như mắm, lướt như cỏ bợ, mắt thao lao sot rét, má lõm sâu như kèo sài thuộc phiện, chỉ những nai lưng trả lãi ma bô dơi !

“ Chính tao đã điều dừng vì một tháng già trong bọn do. Nó cho vay rất chặt, chế một chục cũng bắt vết giấy nhận, và lại mình

ngồi sát nich nó, có chay dâng trời. Tháng nà o hơn bù kém, tháng già nó nám hào, tháng già kia họ đồng, tao cũng mất ba đồng bạc lãi. Như cái món nám đồng tao với mày vừa tiêu. Tao cầm cái mảng đa tiền xe 5d.90 nói chuyện lúc nãy đấy !

Thấy tôi chưa hiểu, Tr. tiếp :

— Thế này này : Tháng phán già nó làm mảng-đa, tag nó gửi lái đi, tag nó nhận lúc về. Tao chắc chắn có một số tiền tiêu, nó chắc chắn tao có « căn bản ». Mảng-đa gửi đi, về bất kỳ lúc nào : có khi nửa tháng sau, có khi một tháng và cũng có khi tháng rưỡi, hai tháng chưa biết chừng. Gửi được ít ngày, tao cần tiền, cần lâm — vì hẽ biết ciắc có « vốn », la y như món căn ghê gớm phải tiêu — Tao nói khó với tháng phán già như thế này :

Tr. vắng tục rồi tiếp :
Mẹ kiếp ! Con nó lại có được

(Xem tiếp trang 20)



ăn phán người ta đăng trong báo cũng không bắn bụng bằng nhưng tháng phán già ăn phán lãi ở các công sở. Bọn nay là những con trùng đực khoét tại lương mới. Chúng nó như những con đĩa, con vắt, giang không ra, bám ký cùng. Một tháng lương mới làm một tháng mất tết hẳn đi ba ngày công để trả lãi, để nuối béo tháng phán già vợ cả nó, vợ hai nó, cả giòng gối tông giống nhà nó. Mà khi mày vay chúng nó, mày còn phải mềm mỏng chán,

tin hết sức rằng mình phải chịu ơn nó rõ ràng, và khi biết đích tháng kia chỉ có bốn xu mua đúng hai diều thuốc thơm thật nó, nó mới vờ sang buồng giang bên một lúc, trả về đưa ra một đồng bạc giang mới, nói :

— « Moa » không sán, phải hỏi một « me-sú » cho « vu ». Đầu tháng nhớ trả « moa » để « moa » trả họ. Và nhớ cho con « luý » một hào ăn bánh.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẮNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẤT THẬP SONG CÂY ĐÈN :

MUỐN BỐT BẮNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CỨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ và càng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICHI - 29, Bd Tongdocphuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.

N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đăng 18 giờ

N. 828 — 800 bougies
1 litre dầu đốt đăng 12 giờ

N. 829 — 800 bougies
1 litre dầu đốt đăng 10 giờ

Hạt sạn

Kháng khít

T. B. T. V. số 6458, mục Hanoi, bài « Một người cao bị đánh... »

Trong số báo trước đã đăng tin về một người cao ở lèn dời khỏi thứ nhất...

Vậy những người lính khổ đỗ hồn dịch là những anh em.. nói khổ.

Hay « hậu thân » ?

Việt Đức số 19, trong bài « Tôi không thêm trung số đặc đặc » :

...Xem vậy thì cái vé đặc đặc không phải là hạnh phúc như người ta tưởng đâu, nhưng chính là tiền thân của con quỷ satan.

Cái vé đặc đặc là « tiền thân » của satan ? Họ chẳng là hậu thân.

Quay thế nào ?

Việt Báo số 664, trong bài « Việt Nguyễn thị Thanh giết cô bé Hậu (Thanh hóa) » :

« Trước vành móng ngựa thị Thanh đứng, quan Chánh án ôn lại tội trạng của thị Thanh, như khúc phim mà ông Bang tá Chu ngọc Liễn đã quay.

Nhưng thế nào được, vì ông Bang tá Liễn có quay khúc phim ấy đâu ?

Phúc đẩy !

Cũng trong số ấy, bài « Tuy không trung số đặc đặc » :

...Và quan Biện lý được quyền truy tố Nguyễn thành Tri về tội cố ý truyền tin thất thiệt để gạt gẫm người ta chơi, do cửa miệng cậu ta bắn ra.

Tin ấy « thất thiệt » thi hẳn là không « thất thiệt » ! Nhưng do ở cửa miệng cậu « bắn » ra, thế mà lại không trung ngay tức giả ?

Nàng Thu

T. T. T. Năm số 4, trong bài Thu : Các cô gái Hà-nội đẹp đẽ bắt đầu dan áo rét dễ ủ kín nàng Thu vào lòng.

Nếu vậy nàng Thu đích là con mèo !

Số mấy ?

T. B. T. V. số 6464, trong bài « Máy lời bi thống của viên lãnh sự Trung hoa » :



— Biết lầm, bùa nào cũng không thuộc bài ! Một viên thủ tướng 80 tuổi đến độ trò đã dỗ tú tài.

— Thế đến độ thầy thi ông ta dỗ những gì cơ ?

Tục ngữ có câu : « Ăn được cái dâng trong cái dâng mới là người ở trên người được ».

Người ở « trên » người thi cái dâng trong cái dâng hẳn là một vị thuốc cài lão hoàn đồng

Tài đội đá...của những dâu bò !

T. T. T. B. số 230, trong truyện « Muốn sống » :

Một ông bạn đứng tuổi, có tính hay dùa, ép bàn tay vào mái tóc Nguyễn, tim gốc những sợi tóc bạc trắng như lông đuôi ngựa.

Này, anh Nguyễn, đây là những hòn đá đầu tiên của ngôi mộ.

Tóc bạc, trắng như « đuôi ngựa », cẩn đuôi ngựa... đèn tác giả bảo thế !

Mà tóc bạc là những hòn đá của ngôi mộ thi các ông cụ già đích là những người cứng cổ nhất !

Dại !

V. B. số 670, một đầu đê trong mục Thái bình :

Tin thêm về vụ đánh nhau kịch liệt ở làng Mỹ Đồng, bốn người bị thương và một người tự uống át sít để tự tử.

Ờ ! Rõ dại ! Sao lại « tự » uống ? Sao không đợi gọi vài cô đào đến quàng cổ và nâng chén đã có được không ?

Nham hiểm

T. T. T. Năm số 5, trong mục « Phụ nữ » :

Trước những chén trà mạn sen, ta dù không được họ phục tinh vè vẫn thơ chàng nứa, nhưng những đĩa bánh, mứt do bàn tay khéo léo của chúng ta, sẽ trả thù họ một cách khéo léo. Và kín đáo, thật là kín đáo.

Tại sao vậy ? Vì ăn bánh, mứt của ta, họ sẽ phải đau bụng, đi ngoài ? Thế thì kín đáo thực !

Đáng lầm !

Cũng số ấy, trong chuyện « Ngậm miệng » :

Tâm hồn tôi chỉ là bình rượu nhỏ, rót lần lần.. Rót mãi xuống nàng Oanh. Không xua tay nhưng nàng vẫn vô tình hất ly rượu hồn tôi qua cửa sổ

Nàng không « vô tình » đâu ! Ai bảo rót « rượu hồn xuống » nàng ? Thủ bỉ thế còn than vãn gì nữa !

HÀN ĐẠI SẠN

VUI CƯƠI

Của Khuyển và N. C. Chúc

Cái dẫu hỏi

THỊNH — Tôi là phó Cứu đến dài... Mất ba trăm bạc và lật lạc lao cuối người ta để mua lắc .. cái dẫu hỏi : Trước người ta gọi nó là ông « cùa », bây giờ thì ông « cửa ».

Lý Toét đi ầu diện

NGƯỜI BÁN VÉ — Tôi đến ô rồi, mời cụ xuống cho.

LÝ TOÉT đưa hai xu lấy cái vé nữa — Tôi đi đến bờ hồ kia.

NGƯỜI BÁN VÉ — Cụ này đến lần thắn : Muốn đi bờ hồ thì lối ngay bốn xu vé lùi ở Cầu giấy có được không ?

LÝ TOÉT — Tôi gi, dằng nág mà cũng bốn xu ma được những.. « hai cái vé »

Của Nguyễn duy Riển

Sinh luật

Thầy kiện X. ở nhà bị vợ đánh, vừa đỡ vira phản vua : « Mợ làm như thế là phạm vào điều luật 3291 ngày 25 Octobre 1793, có thể đưa ra tòa và bị phạt từ 5 đến 2000 quan và từ 3 ngày đến hai tháng tù được. »

Của Nguyễn-An-Vinh

Bảo giúp

— Thưa ông, Ông chủ tôi bảo tôi nói với ông rằng ông chủ tôi đi vắng.

— Thế ! bác lại bảo giúp với ông chủ hộ tôi rằng tôi chưa đến.

Của Bùi quang Tèo

Văn답

GIÁM KHẢO — Anh năm nay bao nhiêu tuổi ?

TÝ — Băm con 12.

GIÁM KHẢO — Vagy anh sinh năm nào ?

TÝ — Băm năm Ti.

Mũ ni

KHÁCH trổ tay phía tay, mồm nói :

— Cho mua chiếc mũ.

CHỦ HÀNG (người đường trong)

— Ông mua chiếc mũ ni ?

KHÁCH, sừng sộ — Ô hay, cái nhà ông này mới lạ chứ. Người ta hỏi mua chiếc mũ kia, chứ ai hỏi mua « mũ ni » làm gì ?

Có vài chỗ

Một tiều thayet gia tăng bạn làm chủ ô-ten một tác phẩm. Tuần lễ sau anh đến hỏi ý kiến bạn.

BẠN — Tôi có vài chỗ không bằng lòng anh tí nào..

T. T. CHA (Rặt mìn, với hỏi) — Chỗ nào anh ?

Đáp : « Sau khi ăn cao lâu xong Bách bảo bạn : Ta chuồn đi thôi. »

Khó khăn

Hai người nói chuyện về tiền.

A. — Muốn làm tiền thì dễ, nhưng tiền mới khó

B. — Anh nói lạ. Giàu rồi thi có việc tiêu tiền chứ.. À quên, anh làm gì ?

A. — Larmor bạc già.

VÊTEMENTS D'ENFANTS

VĨNH - LONG

53 Rue de la Citadelle HANOI

Nhà chuyên may quần áo trẻ con mỏe trước nhất

BÁN BUÔN BÁN LẺ KHẨU ĐỒNG - DƯƠNG

QUẦN ÁO MAY SẴN HOẶC ĐÓ CẤT THEO MẪU

RẤT TIỆN CHO CÁC TRẺ EM VẬN ĐI LỄ, ĐI CHƠI VÀ ĐI HỌC

CÁC NHÀ BUÔN MUỐN ĐƯỢC NHIỀU HOA HỒNG VÀ ĐỂ BÁN NÊN BUÔN ÁO VĨNH - LONG



CÂU CHUYỆN

KHAI MÙA CƯỚI



Người ta tin việc vợ chồng.
Do tay Nguyệt Lão tơ hồng soán se.
Nhưng thường duyên sự éo le,
Chẳng qua chỉ tại khắt khe lòng
người.
Giai tham sắc, gái tham tài,
Lợi danh thiêng hạ làm mồi câu
duyên.
Thôi đời điện đảo, bạc đèn,
Tinh ân, tình ái, đời phen bị vùi !
Này đây một tấn trò đời,
Xin đem thuật lại, ta cười, cười
chung.

Tuy không trâm quạt đồi trao
Một lời trân trọng lục vào dạ son.
Bây giờ đời trẻ lớn khôn,
Hai nhà tính việc kết hôn Phan Trần.
Lễ sêu, tết, lễ cầu thân,
Nhà trai lo liệu mười phân vẹn
mười.
Nhưng khi cha mẹ ngó lời
Thời cô gái rượu, con người kiêu
căng.
Bầu môi, đóng đảnh thưa rằng :
« Lấy chồng con phải cho bằng chị
em.
Nhà ta nào phải nghèo hèn,
Đè con lấy cậu phán quên sao đang !
Chị con bà đốc, bà tham,
Dầu con phản út, chẳng cam lúi
xùi.



Làng trưởng giả có một ông,
Làm nghề kỳ lục, chính tông lại già,
Tuy không thể phiệt danh già,
Phong lưu, đài các, cũng nhà bự
trung.
Hiếm hoi, không kẻ nối giòng,
Chỉ sinh ba gái, mà hồng đóm đang

Uớc ao chẳng được như lời,
Thà con ở vậy suốt đời cũng cam.”
Mấy lời nói họm huênh hoang,
Bản tin bay đến tai chàng vị hôn.
Khiến chàng nửa tức, nửa buồn,
Nghĩ thăm : « Góm mặt con ôn
khinh người !
Bù hèn cũng tiếng tài trai,
Tày ta, ta sẽ liệu bài tày ngay !
Đè cho dẳng ấy biết tay
Ta đây sẽ lấy kẻ hay bằng mười.”

Nói sao, làm quá như lời,
Quyết lòng chàng phán kiểm người
mối manh



Hai cô lớn, tính dễ dàn
Bà nên dỗi lứa, vui đường thất gia.
Duy còn cô út, thứ ba,
Xuân đang hờ hờ, duyên to chưa
thành.
Tuy rằng phận tốt duyên lành,
Ông bố định trước đã dành có nơi.
Mòn dắng, hộ đổi, xứng đôi :
Một anh phán trẻ, con người bạn
thân.
Khi xưa, theo truyện Phan Trần,
Hai nhà bạn đã ăn cắp ước giao.

ENSEIGNEMENT PAR CORRESPONDANCE

Préparation au BE et au
DEPSFI : 3\$00, au CEPFI :
1\$50 — Cours de 1ère et
2ème années E.P.S. 2\$00

Ecrire à l'Ecole TRITON
Rue Miribel Hanoi. Joindre
un timbre pour la réponse.

Thuốc THƯỢNG - ĐỨC

16, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại lý khắp
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất
bấy giờ, thi chí có nhà thuốc
Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông
Lê-ngọc-Vũ, Hiệu-trưởng trường
Bắc-Nam Y-Học Hàm-thu Học-
hiệu, lúc nào cũng cùng hết thảy
các người trong ban khảo-cứu
tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm
cỗ kim, chế luyện thành những
thuốc cao dan hoàn lân : xem
về mỹ-thuật thì chẳng kém gì
thuốc Áo-Tây, nói về công dụng
thì không thua gì thuốc Nhật-
Bản. Thực là một nhà thuốc duy
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức
có phòng khám các bệnh hiềm,
có phòng riêng xem mạch cho
đơn. Ai muốn dùng thuốc chén,
hay mời đơn đi xem bệnh ở đâu
đều được cả, và một khi bệnh
nhân nào tin chữa, nếu thuốc
không có cao dan sẵn hợp vào
bệnh mình, thì đều được chế
riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa
đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong
nhà thuốc không cần, miễn là
được chữa khỏi một bệnh khó
khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành
phố Hanoi bấy giờ, phố nào
cũng có nhà bán thuốc Thượng-
Đức, dù tò thuốc Thượng-Đức
có tín nhiệm và cần cho quần-
chúng là thường nào. Rồi ta sẽ
xem, bóng cờ và bóng biền nhà
thuốc Thượng-Đức sẽ phấp phới
và chói lọi cả ở hết thảy những
thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin định
theo tem trả lời. Muốn mua thuốc
gi, sẽ gửi bằng cách linh hóa giao
n án rât nhanh chóng. Thủ tú dẽ

THƯỢNG - ĐỨC — Hanoi



HỘI CHỢ HANOI 1938

Quý Ngài vè thăm Hội Chợ, xin mời lại xem :

GIAN HÀNG I SỐ 10

ở đây xưởng dệt PHUC-LAI có chung bầy
các áo len kiều tối tân, rất hợp thời trang

Fabrique de tricots

PHUC LAI

87, 89, Route de Hué — Hanoi
Tél. 974 — R. C. Hanoi 600

TIẾNG VANG ĐẤT HUẾ

Chung quanh việc tập phòng không. — Ở Huế vừa rồi có cuộc tập phòng không khá lớn. Không lớn ở cuộc phòng không nhưng lớn ở dư luận của công chúng trước công cuộc ấy. Nghĩ cho kỹ thi cuộc tập phòng không này xem như không phòng gì hết. Chín giờ rưỡi tắt đèn. Mười giờ rưỡi đồ đèn. Chỉ thế thôi. Không biết ở các trại lính có « chỉ thế thôi » không? Chứ chung quanh Huế thi toàn những việc « chỉ thế thôi » cả.

Nhưng dân Huế muốn xem công việc ấy sau kinh hiền vi, nên công cuộc tập phòng không trở nên quan trọng vô cùng.

Ở tỉnh thành. — Chợ Đông Ba không đông đúc như trước. Người ta đem gia quyến về quê. Trước nhà Băng và Kho Bạc có hàng trăm người lần lượt đến xin đổi bạc hào. Xe tay và thuyền ghe đều nhảm theo một đích: về quê. Huế có vẻ tập nập và náo nhiệt hơn ngày thường. Tập nập một cách bí mật, náo nhiệt một cách âm thầm.

Tối lại trước khi tắt đèn, trên các con đường lớn, người ta thấy vô số người đi xem. Họ thi thầm với nhau những chuyện trong rất bí mật.

Tắt đèn. — Một tiếng ò lớn vang dội khắp tỉnh thành. Thiên hạ đang hồi hộp chờ đợi và lo sợ. Chờ đợi gì? Lo sự ai? Không ai biết được. Có người nói sẽ có đoàn máy bay đến ném bom giặc, và bên kia sông sẽ có một toán quân chạy qua cấp cứu.

Trong lúc thành phố tắt đèn, một bàu không khí nặng nề và bí mật đè nén cả người lẫn cảnh. Người đi xem đều ăn năn hai bên đường, nín thở và ngóng tin. Mãi cho đến mươi giờ rưỡi đèn đồ lại. Ai về nhà nấy. Người ta hơi lhen lacent phải kẽ những chuyện đi xem cho người nhà nghe. Nhưng người ta cũng gắng gượng nói một câu này: « Nếu quả không xảy chuyện gì thì ai lại đi tập phòng không cho nhọc xác! » Dân bà và con trẻ nghe nói có lý nên đặt lưng xuống giường là họ ngủ ngay. Còn dân ông? Dân ông họ cũng đi ngủ nốt.

Ở vùng quê. — Việc tập phòng



— Góm, cụ xây chuồng lợn thè
kia mắt cả « vệ sinh ».

— Ấy thế mà nhà tôi nuôi chưa
chết con nào đấy!

không tuy chỉ diễn ở tỉnh thành
nhưng tiếng dội đã vang khắp
hương thôn. Ở đây họ nghĩ và họ
để phòng già hơn nữa. Họ nghĩ:

Máy bay Nhật sẽ đến ném bom ở
Huế.

Nhật đã lấy nước Tàu rồi.

Nhật sắp lấy nước Nam.

Nước Pháp sẽ kháng chiến đến
cùng.

Đem chôn những vật qui báu
xuống đất.

Trữ lúa gạo và... nước mắm.

Viết thư gọi con cháu học ở tỉnh
thành về.

Và...

Sau khi nghe việc tắt đèn ở
tỉnh thành chỉ là việc tắt đèn, họ
mới chịu ván đèn nhà đồ thật sáng.

Vì lâu nay họ cần phải làm việc
trong bóng tối, như chôn bạc trữ
tiền, nên đèn nhà họ lúc nào cũng
leo lét.

Một tin đồn. — Người ta đồn
trước khi tắt đèn nhà nước định
cho nô ba tiếng lệnh. Nhưng các
quan ở Nam-triều xin đảm chuyện
ấy vì sự dân tình não động.

Nếu là tin đồn thật thì các quan
ở Nam-triều quả là những nhà tam
lý sành sỏi.

Và nếu là tin đồn sai thì thiên
hạ đã hiến cho các quan một đức
tánh mà các quan thường thiếu: là
hiệu lòng dân.

Thanh Tịnh

Những ngày thơ áu

(Tiếp theo trang 11)

Cửa nhà thờ đã mở rộng. Một
vòm chói lọi ánh sáng đèn nền và
ánh ngời cửa thủy tinh, cửa pha lê,
cửa màu vàng diệp tỏa ra. Tây,
đầm đi vào trước. Cả bầu đoàn họ
ung dung, riu rít đi ở lối gữa nhà
thờ rộng thênh thang tới những
hàng ghế trên cùng có đệm lót.
Rồi đến những chức dịch, những
kẻ quyền qui trong bốn giáp, khệnh
khang và bệ vệ.

Khi nhà thờ nóng rực lên vì các
màu quần áo lấp loáng và mùi phấn
sáp nước hoa ngào ngạt, khi các
diệu đàn ca cùng cất lên như để
đón tiếp sự giàu sang kiêu hãnh, sự
thản nhiên sung sướng của lớp
người vào trước, tụi bồ nhà thờ
mới buông tay ngắn, cản. Từ thi
một lần sống người rách rưới lối
thôi tràn vào, không phải băng lối
cửa chính, mà chen chúc, xô đẩy
nhau, hai cửa hai bên đến bày
giờ mới hé mở, trong sự huyền náo
của cả một thành phố nghèo đói
bị lụt lội tàn phá, phải tranh cướp
nhau mới được một chỗ đứng ở
trước nhà té bần.

Vượt nhanh khỏi mấy bức đá,
tôi cố gắng lách mình qua một
chặng người, để có thể đứng nhìn
thấy bàn thờ nhưng không sao
được. Đã thế, mỗi lần tôi rúc đầu,
lách mình vào đám đông hối hám
ở ngoài cùng ấy thì lại bị ngay một
người trong bọn ấy xô xuống nếu
không phải một cái cốc lỗ đầu.

Dần dần tôi mất cả cái hứng thú
xem cử lě. Dần dần tôi thấy sự
lạnh lẽo thâm thia hơn. Dần dần
tôi cảm thấy một cách cay chua,
bên sự trơ trọi hèn kém của tôi,
một đứa trẻ cô đơn khóc, có
bao nhiêu người vui sướng, mê mệt
trong những sự say sưa uỷ mị.

Tiếng đàn sáo và ca hát càng
duron cao lên, ròn - rập và vui vẻ.
Nhưng tôi đã bước khỏi bức cuối
cùng của sân đá cũng kin người,
những người nhà quê ở xa đến
chậm. Tôi lùi thui đi ngược lên phía
trên rồi quặt ra đường Paul-Bert.
Không phải tôi về nhà!

Màn sương đã lan rộng. Cảnh vật
mờ hờ và êm đềm trong một biển
khói xám nhẹ nhàng, mờ mịn.
Những vùng cây ở hai bên đường
đường xanh thẫm lại, đều rớt át và
nặng nề. Trời lạnh. Nhưng mỗi lần
gió vút qua mặt tôi, tôi như thấy
cố bụi nước hắt vào da thịt.

Cứ giờ phải dầm lội trong mưa

bão mới có những cảm giác lạnh
lẽo mìn liệt. Như tối đêm nay,
chỉ đi trong strong gió, trong vắng
lặng, trong sự nhớ thương người
mẹ hiền lành cũng dùn nao, rao
rực và đau đớn đến tận tê dại.

Gió càng mạnh! Khi lạnh đêm
khuya càng thấm thia! Những mảnh
lá chạy sào sạc trên mặt đường
như chạy cả vào trong lòng tôi;
âm thanh ấy mơ hồ gần như tiếng
chim rì rì ở đâu đó... Ánh điện
đã phơn phớt xám, mà soi sáng cho
cảnh vật vắng lặng lấp lánh đầm lục
bấy giờ như là hơi sương bàng bạc
thẩm thia, hơi sương sira của một
vành trăng.

Trong lòng tôi, tiếng lá sào sào,
như không bao giờ tắt. Già buốt
qua! Trong lòng tôi, xác lá vụn mài
ra, nhiều bao nhiêu lái biến di
nhanh bấy nhiêu... Tôi vẫn đi, mè
mán đi, với hình ảnh một đám ma

Chính ngày rằm tháng tám giữa
lúc mọi trê hoan hỷ trước bàn cỗ
trông trắng, múa lộn với đầu sư tử,
và inh ôi đậm trống, khua thanh la,
em Quê tôi và tôi, lôi thôi trong bộ
quần áo xô gấu, leo dēo theo sau
một cỗ don kỵ có hòn hai chục
người khiêng.

Bám ma đi, đi rất thong thả qua
phố nào cũng được mọi người
chăm sóc, vì có hai đứa bé
suýt soát bằng nhau, chỉ sứt mướt
khóc: « Cậu ơi! Cậu ơi! Hu-hu cậu
ơi! » Tiếng khóc ngọt ngào nghênh ở cõi
họng nức nở của chúng tôi thoát ra
đã làm nhiều dân bà che miệng
cười. Bác tôi phải lùi bước lại, ghé
tai bảo chúng tôi:

— Đừng khóc là « cậu », bà là
« cha » cơ.

Nhưng cỗi được vài câu, rồi vi
quen miệng anh em tôi lại:

— Cậu ơi! Hu-hu Cậu ơi! Cậu
ơi là cậu ơi!

Bao nhiêu năm tháng, tiếng « cậu »
đã là tiếng bắt đầu cho bao nhiêu
câu kêu gọi con người thân yêu
nhất đời của chúng tôi kia bỗng
chết thay đổi sao được! Khóc
bằng « cậu », chúng tôi còn như
đề tö rằng, thày tôi, sống phút
cuối cùng của một đời, vẫn còn
được hai con nhát tôi, nhát tôi
một cách đau đớn, chưa xót gần
đến diệu cuồng, trong cái câu tháo
mặt mà mọi người cho là ngọt
nghinh đó :

— Cậu ơi!.. Cậu ơi!..
(Còn nữa)

Nguyễn-Hồng

*Một công cuộc thí nghiệm lớn lao!!

Một kết quả rực rỡ trong Y-giới Việt-Nam!

LẠI MỚI TÌM RA MỘT THỨ THUỐC LÂU RẤT CÔNG HIỆU!!!

Bao nhiêu danh sĩ bác sĩ đã bac đầu trong phòng khám cứu, cũng đầu phải công nhận bệnh Lậu là một thứ bệnh tối náo-y và nguy hiểm. Ấy thế mà phòng thuốc TRÁC-VÝ đã nhử những công trình nghiên cứu và kinh nghiệm, vừa mới tìm ra được một thứ thuốc chữa bệnh Lậu rất chóng khỏi tuyệt vời. Vì chỉ toàn bằng các vị thuốc Nam theo phương pháp khoa học nên thuốc rất rẻ, giá 0p.30 một hộp: Chanye trị bệnh Lậu đủ các thời kỳ, dù mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, đi tiểu đau đớn hoặc ra mủ, ra máu, uống đều khỏi ngay. Đã thi nghiệm nhiều, chưa ai uống hết quá 8 hộp, đã khỏi hoàn toàn. Thuốc chế ra mới có đủ bao ở Hanoi.

TRÁC-VÝ

62 Hàng Cát — Hanoi

Phòng thuốc trú danh chữa bệnh ha-liêu

Có Đại-lý bán thuốc phong linh khắp cõi Đông-duong.

HÀNH cho tên mình là một sự mỉa mai. Trong hơn hai mươi năm mang cái tên ấy, chàng không một lần gọi là gấp may, mà cũng chẳng bao giờ thực là sung sướng.

Ngay lúc ra đời Hạnh đã suýt bỏ mạng và làm mẹ chết lìa. Cha Hạnh mếu máo bảo thầy thuốc :

— Xin ông cố gắng lấy nhà tôi, không cần nghe đến cái thai.

Nhưng thầy thuốc cứu được cả hai mẹ con. Thế là Hạnh cất tiếng khóc, ra chào đời, đè làm em ba anh và hai chị. Ông phán Hà bảo bà phán :

— Nó sống thực là một sự may, vậy đặt tên nó là Hạnh. Vì thế mà tên chàng là Hạnh. Và có lẽ vì thế mà Hạnh bị ghét, bị ruồng rẫy, bị hành hạ. Bà phao như lúc nào cũng nhìn thấy phản chiếu trong gương mắt đứa con khốn nạn hình ảnh cái chết hụt của bà. Nhiều khi thấy Hạnh khóc lâu quá, bà sang buông mảng vú em :

— Mày không dỗ cho thằng ôn con nó nín được à ?

Rồi câu tiết bà giờ tay phát mạnh vào mông đứa bé và thét :

— Quý bàu lâm đấy ! Có cảm mõm ngay không ?

Sau khi bà phán hẵn học quay đi, Hạnh lại nhận luôn được cái phát thứ hai của vú em.

Thời thơ ấu, Hạnh sống trong kinh khủng và lạnh đạm. Từ ông phán, bà phán cho chí năm anh chị, hai em bé, và cả bọn người bà không ai ưa Hạnh hết. Người ta không hành hạ, đánh đập, trêu ghẹo Hạnh thì cũng đè mặc Hạnh lùi thủi chơi ở một xó vườn, hay một góc nhà. Hạnh chạy nhảy một mình, bày dinh bày chùa một mình. Bọc anh em có đến gần thì cũng chỉ đè đám đà Hạnh hay phá đình chùa của Hạnh.

Bản tính obút nhất, nhút nhát vì sợ hãi, Hạnh lại ốm yếu nên thường hay khóc, hay quấy. Vì thế người ta đặt cho Hạnh cái biệt hiệu « Thằng cu Nhè » Rồi người ta chỉ gọi Hạnh bằng cái biệt hiệu ấy hầu như quên hẳn cái tên Hạnh.

Hạnh cho những bữa ăn là thứ bình phat nặng nề. Ngồi vào mâm trước cha mẹ anh em, Hạnh bị mẹ mắng : « Cái thằng cu Nhè chỉ hút ăn, chẳng chờ đợi ai cả ». Câu nói ít khi không có điểm một cái tát hay một cái cốc ném thân. Chậm chạp đến sau hết mọi người, Hạnh cũng chẳng tránh thoát câu mỉa mai : « Gớm ! thằng cu Nhè dênh dênh mãi, còn định đè người ta mời nữa hay sao ? ». Lúc ăn thì hình như ông Phán

HẠNH

của KHÁI - HƯNG



chỉ đè ý đến Hạnh, bắt bẻ cách cầm đũa, cầm bát, cách gấp thức ăn : « Ăn gì mà ăn ngoan ngẫu thế ? » Hay... « Thôi, thằng Hạnh nhường đồ cho em. » Những món ăn ít khi Hạnh được ăn đến hai miếng.

Rồi Hạnh đi học. Buổi đầu Hạnh học ở nhà. Ông Phán mượn một người đỡ bằng tiền học dạy các con. Hạnh chăm chỉ chẳng kém anh em mà lại có phần thông minh hơn ai hết. Nhưng thầy giáo chẳng bao giờ đè ý đến Hạnh. Các anh em Hạnh được một điểm tốt thi thầy giáo trầm trồ khen ngợi. Ở bài của Hạnh cái điểm tốt ấy sẽ rất thường, không đáng kể. Nhưng trái lại nếu Hạnh vì hôm trước mệt nên không thuộc bài thi thế nào cái thước kẻ cũng gõ lên đầu hay giǎn lên tay Hạnh. Những kẻ khác gặp

trườnlop ấy chỉ bị mắng mấy câu qloa, hay bị phạt chép lại hai, lân bài học là cùng.

Ra ròng Hạnh cũng chẳng sung sướng hơn. Vì bến lên nhút nhát, nh không tỏ ra được với ông, cái sức học khá và cái thô nghê vứng chải của mình. Thành thử ở trong lớp Hạnh lẩn tronm học trò xoàng. Kỳ thi hằng tháng Hạnh có nhất được một bài, người ta cho ngay là mộ may. Còn khi Hạnh đè người đồng nghiệp chép bài thi của ta thì lúc chấm thầy giáo không giải ngờ vực gì nữa : kẻ chép là Hạnh. Nếu Hạnh che không bạn nhòm bài làm thì sẽ bịh hạ khổ sở ngay, vì ở lớp vtrưởng Hạnh không vây cánh bạn thân : Hạnh là một lời, ít vui cười dù bõn, it có cảm nhưng cũng ít có

thiên cảm với hết thảy mọi người.

Năm mươi ba, Hạnh đậu bằng co thủy cùng với hai anh, hơn Hạnh hai và một tuổi. Lúc về nhà, ông phán bà phán soán suýt hỏi thăm, và khen ngợi hai con lớn. Mãi về sau ông phán mới biết tin Hạnh trúng tuyển. Ông kinh ngạc kêu :

— Thằng Hạnh cũng đi thi kia đấy à ?

Sau bốn năm cần cù học tập — bốn năm lạnh lung, tê ngắt, không được tình bè bạn hay tình anh em an ủi, vỗ về, — Hạnh thì đậu luôn hai bằng thành chung và trung đẳng tiêu học.

Được bồ giáo học, Hạnh dạy ở một trường huyện, về miền trung du. Trong ba bốn năm đời chàng vẫn lạnh lung tê ngắt như xưa không bạn bè, không tình ái, không cả sự yêu mến của bọn học trò nhà quê.

Nhưng một hôm, Hạnh gặp nạn. Xuống một cái giếng dài, và trơn vì trời mưa xe đạp của chàng trượt bánh văng chàng vào sườn dốc. Và chàng ngất đi...

Tỉnh dậy, trong lòn không khí sặc mùi éther, Hạnh thấy mình nằm trên chiếc giường mềm, trong một gian phòng ấm áp, có lửa cháy trong lò sưởi. Sở tay lèn dầu, vì dầu chàng vừa đau vừa rức, chàng thấy có vài quần chàng chít. Bây giờ, chàng mới nhớ ra rằng mình ngã xe đạp, và đoán chừng người ta khiêng mình đến đây, một bệnh viện, hay một nơi cấp cứu bên đường.

Gần giường, một cái đá gỗ với chậu nước đầy, chiếc khăn bông trắng và bánh xà phòng đựng trong cái hộp sắt nhẹ. Trên mặt bàn ngủ, ba bốn lọ thuốc có giàn nhăn dở. Hạnh hiểu ngay rằng người ta vừa băng bó cho mình xong. Chàng toàn gọi người vào để hỏi xem mình ở đâu. Nhưng bản tính nhút nhát và do dự, chàng lại thôi, nằm im lặng nhìn, hết vật nọ đến vật kia.

Qua kính cửa sổ mù bụi mưa phun, cảnh bên ngoài mịt mùng u ám. Hình như đó là một cái vườn với cây cối um tùm. Bỗng hai cánh cửa sổ đóng hờ mở tung ra. Một luồng gió lạnh lạt mưa vào phòng, và thời rật chiếc màn ren treo ở cửa phòng. Hạnh định ngồi dậy, nhưng mình mày đau ran, chàng không sao nhúc nhích được. Chàng gọi :

— Có ai đấy không ?

Không có tiếng đáp lại. Cái nhà như khẽ người ở. Hạnh ngồi rằng tiếng mình nhỏ quá, liền cao giọng gọi một lần nữa. Vẫn im lặng. Luồng gió lạnh vẫn tung cơn thời thốc vào phòng. Một cành cam với những quả rám đỏ lọt qua khung cửa rú

CÉCÉ TRICOS

Les tricots CÉCÉ vous invit à venir voir leurs jolis modèles à laire de Hanoi
Stands Série I, N° 4

En gros : CU CUNG
100, Rue du Colon anoi

vào phía trong. Hạnh quên cả giờ mura, mắt giàn vào mấy quả cam. Chàng nghĩ thăm « Giá được ăn một quả ! » Và đã khát sắn chàng lại càng thấy khát.

— Cô lên xem ông ấy đã tỉnh chưa ?

Bất giác Hạnh mỉm cười. Chàng vừa nhận thấy tiếng một thiếu phụ mà chàng đoán chắc rằng xinh lảm. Tiếng trong trẻo của một thiếu nữ trẻ hơn đáp lại :

— Chị lên, em sợ lắm.

Người chị gật :

— Sao mà nhát thế ? Sợ cái gì kia chứ ?

— Em sợ ông ấy chết rồi.

Hạnh không nhìn được bặt cười. Chàng nói một mình : « Chết thế quái nào được ! » Và dám dám nhìn về phía cửa phòng, chờ đợi...

Lát sau, một người vén rèm bước vào kêu :

— Chết chưa !

Rồi chạy vội đóng cửa kinh lại. Hạnh yên trí rằng người ấy là một cô khán hộ, tuy cho rằng cô khán hộ hơi trẻ quá, chỉ độ mươi sáu mươi bảy tuổi.

— Thưa cô, cô làm ơn cho tôi xin một chén nước. Tôi khát lắm.

Thiếu nữ quay lại vui mừng :

— Ô ! ông đã tỉnh !

— Thưa cô, tôi ngất đi ?

— Vâng ông ngất đi, mà tôi tưởng ông...

Thấy thiếu nữ ngập ngừng, Hạnh lo lắng nói tiếp :

— Cô tưởng tôi chết, phải không ? Ông đốc bảo bệnh tôi nguy kịch, phải không ?

— Không, anh tôi đi mời đốc tờ đã về đâu ?

Hạnh ngạc hỏi :

— Vậy đây không phải là nhà thương ?

— Không à, đây là đồn điền của anh tôi. Ông ngã xe đạp ở gần đây, anh tôi đi thăm ruộng bắt gặp, cho khiêng ông về, rồi ra tinh mòn đốc tờ. Thưa ông, ông đã dě chju chưa ?

— Cảm ơn cô. Đầu tôi còn rúc lắm.

— Vâng, đầu ông vỡ, chảy nhiều máu lắm. Nhưng chân tay

không gãy, anh tôi bảo thế.

Không bao giờ Hạnh lại bạo dạn như thế, dám nói chuyện rát lâu với một người con gái lạ. Cố lè trưởng hợp đặc biệt này khiến chàng quên được cái tính thiện thùng cỗ hữu của chàng. Nhưng một phần cũng nhờ ở cái dung nhan trung bình và hiền lành của thiếu nữ.

Sau mấy giây yên lặng khó

cả hai cùng vào phòng. Người đàn bà nhỏ nhắn, vào trạc ba mươi tuổi. Da trắng hồng. Dưới đôi mi bán nguyệt hai con mắt sáng ngời cười nhìn thẳng vào mặt Hạnh, khiến mắt chàng lịm dim nhầm lại.

— Thưa ông, không hề gì hết, lát nữa ông đốc đến tiêm cho ông một phát antitétanique là không lo gì hết. Ông ngất đi chỉ

Cái âm bí mật

(Tiếp theo trang 15)

« Măng da tôi có 51.90, cụ biết đây. Bây giờ cần tiêu quá, thời cụ cho tôi vay tạm 5d. Sớm muộn về lúc nào, tôi linh xin đưa cụ vay. »

— Thế mà nó cũng nhận ?

— Mê di chư ly : Nó chỉ có lời nhiều hay lời ít.

Tôi nói rõ ý tôi hơn với Tr. :

— Tao bảo : thế mà nó cũng nhận không ngượng kia mà ? Vô nó lời chín hào dùt đi rồi, chư còn nhiều hay ít cái gi ?

Tr. trả lời :

— Chúng nó lại còn biết ngượng thì đã phúc ! Nó đã không được ăn phân ! Còn tao nói lời nhiều lời ít là thế này : lãi, dành nó ăn đứt chín hào rồi. Nhưng đối với bạn cho vay lãi, chúng nó còn tình xem năm đồng của chúng bỏ ra bao nhiêu ngày mà được chín hào. Nếu đó một tháng chúng được chín hào thì chúng thích, nhưng nếu kéo dài ra vài tháng, năm đồng của chúng chỉ được có chín hào thì chúng không bằng lòng. Chúng dễ cho vay sô cù đồng bạc một hào còn hơn. Nhưng cái « ca » của tao thì chúng lời lầm : măng-đa dì hơn mười ngày rồi, chậm lâm bốn mươi ngày nữa về. Năm đồng trong bốn mươi ngày ăn chín hào vì chỉ ít nhất nó cũng ăn lãi mươi lăm phần trăm một tháng, một trăm tám mươi phần trăm trong một năm. Nhưng nếu vira « a-vâng » cho tao hôm trước, hôm sau măng-đa dâ về thì nó ăn ngon ơ chín hào lãi, thật là ăn đến một nghìn phần trăm chứ không phải tí !

« Đấy món tiền tao tiêu chung với máy hôm nay diễn tích là thế đấy. Dễ chịu không ?

Lúc chia dě, Tr. còn dặn với tôi :

— Tao nói cần chuyện cầm măng da là để cho máy biết bộ mặt thật của những thằng sét-ty da vàng hút máu bọn lương mởi khốn khổ dù mọi đường g, chứ không phải tao bảo máy phải chịu lãi với tao về một đồng máy tiêu đâu ! Nó ăn phán mót mình lao cung dủ rồi !

Lan-Sơn



chju, Hạnh ngập ngừng cho cô chuyện :

— Thưa cô, vậy ra chẳng ở đâu tôi không phải là đốc tờ quẩn.

— Thưa ông chị tôi vẫn dậy a. Chị tôi trước là bà

Rồi chừng cho dừng lì mình nói chuyện với khác là một điều bất tiện, thiếu cui đầu chào, di ra khỏi phòng. Hạnh nghe thấy tiếng guốc và dưới đi lên rồi tiếng thiếu bảo chị ở phòng bên.

— Ông ta đã tỉnh dậy a.

Người chị vui mừng lại :

— Thế à ? Lan có năn ông ấy nằm im đừng dậy để chờ ông đốc đến tiêm ?

— Em quên... Ma ấy kêu khát em cũng quên chốt nước cho ông ấy nữa.

vì mất nhiều máu... Nhưng không sao.

Thiếu phụ đặt ghế ngồi liền bên giường, trong khi Lan rót một cốc nước chè nụ nóng đem lại. Hạnh toan ngồi dậy đỡ lấy. Nhưng thiếu phụ vội kêu :

— Áy, không ngồi được đâu.

Rồi tay phải nâng từ từ nâng đầu Hạnh lên, tay trái cầm cốc nước ghé vào môi chàng.

— Ông nên uống thông thả.

Lần đầu trong đời, Hạnh được châm nom dịu dàng, hơn thế, được tay một người đàn bà mơn trớn. Chàng sung sướng chỉ chớp mắt.

Thiếu phụ khẽ hỏi :

— Ông còn đau lắm ?

Hạnh nghẹn ngào đáp :

— Không.. Cảm ơn... bà
(Còn nữa)

Khái Hưng

THANH NIÊN AI CÙNG NÈN ĐỌC

NHỮNG NĂM MỘ CỦA THANH NIÊN

TIỀU THUYẾT CỦA LÊ THANH

tả sự truy lạc tận tâm hồn của thanh niên

.. Nhang dì vào tiệm thuốc phiện, hộp đêm, họ không tiễn ai. Họ đi ra. Rồi trở lại, cần phải trả lại — Nhưng trả lại đe ! ? Bề thẩy xác thịt mình như bần hồn, lâm hồn minh chán nản hồn di. ra một lần nữa với sự truy lạc hoàn toàn ở xác thịt và tron hồn

Nguyễn Thị Thảo xuất bản

G\$40

Clinique

du Docteur

Vú ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS

NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

Để dě và chữa các

bệnh đàn bà, trẻ con

GIÁI NÓI SỐ 688

Mày vai chính trong vở hài kịch ÔNG KÝ CÓP



Cô Song Kim
trước khi cải trang



Cô Thanh Hương và Cô Song Nga
trong vai Cô Lan và mẹ Giang
(em chồng và chị dâu)



Ông Thế Lữ
trong vai
Ông Ký Còp



Ông Thế Lữ



Ông Linh Tâm
trong vai Cụ Phán Ông

ÔNG KÝ CÓP sẽ diễn tối THÚ' BÁY
19 Novembre tại nhà
HÁT LỚN HANOI

Chì mèt 3 xu

mua khoa học huyền bí là có thể biết
cách thức và công hiệu ghê gớm của

BÙA YÊU CHÀI MƯỜNG

HỎI MUA TẠI CÁC HIỆU SÁCH LỚN

ở chà què không mua được xin gửi về cho

nha in MAILINH — Hanoi

sẽ có sách gửi đến tận nha.

Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE
D'UN CHIMISTE PARISIEN
SPECIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et
si légère qu'elle flotte dans
l'air ! Telle est la surprenante
création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Phóng-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuốc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mai, Hột-xoáy, Sang-độc.. chẳng hạn thời kỳ nào, lâu man, nặng nhẹ.. nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho đặng thuốc :

BẮC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-ĐỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lâm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ em bị bệnh già truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay:

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-đốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà
đại-lý cứ biên thư về lấy.

VIỄN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp vố danh hùn vốn 4.000.000 phat lăng, một phần tư đã góp rồi.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bằng bá Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỘN
TỔ NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAIE LẬP BỘN**

Công Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN

BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI

30-32 Phố Paul-Bert — Giác nốt số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập — Giác nốt số 21.556

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối SEPTEMBER tháng 1938) là: 943.002\$86

KỲ XỔ SỐ THỨ SÁU MƯƠI BA 28 OCTOBRE 1938

xổ hối chín giờ sáng tại sở Tông-cục 30-32, phố Tràng-Tiền (Paul Bert), Hanoi
Do ông Phạm Lê Bông, nghị trưởng viện Dân Biểu Bắc Kỳ chủ tọa, ông Cao Ba
Bach, buôn bán ở số 9 phố Tràng-Tiền và ông Phan Tat Mỹ, nghiệp chủ ở
Đông-riều dự toạ.

Những phiếu
trúng
nhận
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

ERRATUM — Vị lần số phiếu N° 3869 Tarif A vốn 400p. của M. TRAN MY & Nam Tri, Hatinh trúng số về tháng Septembre 1938 bản hội không đã ghi tên vào sổ vây nay cải chính cho đúng.	400\$
TARIF "A"	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 675-734-796- 36-36-10-1702-1769-617-872-316-160-1870-2123- 465-54-289-2015-553-194-1039-1704-1183	
24.617 M. Trinh wa Nghiệp, làm nhà máy riêm ở Hàm- Rồng, Thanh Hoa, phiếu 1.000p.	1 000
61.704 Mme Vaneng, giặt vải ở nhà ông Đông-Hoa, phố Charner, Phnompenh, phiếu 500p.	500.
67.183 Phiếu này không phát hành.	
ANCIEN TARIF	
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bộ phận	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 20755-12290.	
20.755 Phiếu này đã hủy bỏ ở Saigon vì không gộp nữa.	
42.290 Phiếu này đã hủy bỏ ở Hanoi.	
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyễn vốn	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 985-2319- 2124-2764-591-822-1882-2218-2358-2414-2153-2517 343-2757-2714-1747-156-1444-1535	
35.517 M. Ng. buôn bán ở phố huyện Yên-Mỹ, Hungyen, phiếu 200p.	200.
41.757 Mlle Ng thi Tra, 51 phố Charron Hanoi, phiếu 200p.	200.
55.535 Phiếu này không phát hành.	
Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng	
Những người áo tên sau này trúng số miễn trí giá kè ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kè ở cột thứ hai	
Những số đã quay ở bánh xe ra: 2062-2051- 738-2470-2739-129-2180-712-1705-1668-388-1624- 1376-2258-958-883-1344-1398-1887.	
2.062/1 M. Pham the Kinh, buôn bán, 145 phố Hàng Bac, Hanoi, phiếu 200p.	200p.
6.738/1 M. Bui trong Tân, học trò ở Nhuân ốc, Bông hai, Ninhbinh, phiếu 200p.	200p.
12.958 M. Hoàng Minh Nguyễn, buôn bán, phố Vẽ An, Bacninh, phiếu 100p	125p20
55.887 Phiếu này không phát hành.	200p.

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 NOVEMBRE 1938, bắt đầu 9 giờ sáng tại sở
Quản lý, 68 Đường Kinh Lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?

Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua vé
VÉ TIẾT-KIỆM MỚI được lãnh 50% về tiền lời

Người chủ vé gày vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu vé mua
trúng ở trong các kỳ xổ hàng tháng, hay cũng lấn đến hết hạn vé.

Ngài số tiền vốn đã cam đoan
chủ vé còn được hưởng thêm
tiền lãi hàng ngày càng tăng lên

Hơn 65 TRIỆU đồng bạc
số tiền vốn của các người vào
Hội ở xứ Bông-Dương

Hội cần dùng nhiều đại-lý có đủ tư cách

Vua thuốc bò

CỬU LONG HOÀN

trị những bệnh gì?

Thuốc CỬU LONG HOÀN dùng về tạng phủ suy nhược và
nhiều chứng bệnh kẽ sau đây:

Bệnh về khí hậu

Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không chừng, làm
cho con người băn thẩn ngày ngô, tay chân mỏi mệt, lưng đau,
đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

Lao mệt vì làm việc nhiều

Các nho sĩ thường ngày ngồi lỳ ở bàn viết, không khí không
được trong sạch, mà tạng phủ dần dần yếu đuối đi.

Các thương nhân từ lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa
mỗi mệt, ăn ngủ chẳng yên.

Các nông già dầm sương chải gió, cục xác nhọc thân, làm
cho thân trì thẩn thờ, trong lòng buồn bức, uống CỬU LONG
HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn tính toán rất hăng hái.

Lao mệt vì thán kinh yếu

Người đau lâu mới khỏi thân kinh bay yếu. Người bay lô
lắng, râu buôn về việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai lâu ngày
phải yếu, bộ thân kinh sinh chán đời, bay cảm xúc, ăn ngủ
không được, hình thể càng gầy. Dùng CỬU LONG HOÀN yên
được thân kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

Các chứng bệnh phụ nữ

Đường kinh trồi sụt, thai sản không được, hoặc có chứng
đái-bà làm mất sức dần dần.

Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh còm, mất sức ăn ngủ,
lãnh đạm với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu tụy.
Dùng CỬU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

Các chứng bệnh của thiếu niên

Vì quá siêng nă-g học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô
độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mè muội. Đầu lung, ủ tai, gầy
còm, lâng tri. Các chứng lặt vặt của những người bị nhược
dùng thuốc CỬU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

Cửu - Long - Hoàn

rất quý cho tuổi già

Các cụ mắt lờ, chân lệch, mỏi gối đau lưng, hay mệt vô cớ,
kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỬU LONG HOÀN sẽ thấy cảnh
già an vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.

Đang mệt uống 1 hoản CỬU LONG trong 15 phút sẽ khỏe
liền.

CỬU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh
bách bồ quý báu nhất ở Viễn-dông. Từ quan chí
dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không
còn chịu tìm thuốc bồ nào khác nữa.

Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoang hô:

« 1 VIÊN CỬU LONG HOÀN
BẰNG 10 THANG THUỐC BỒ »

VÔ - ĐÌNH - DẪN - ĐẠI - DƯỢC - PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

333, Rue des Marins — Cholon. 118, Rue d'Espagne — Saigon
4, Rue Olier — Phnompenh

Tổng phát hành cho Bắc-kỳ và Ai-Lao
Etablissements VAN HOA

8, Rue des Cantonais — Hanoi Télephone N° 387
(Khắp Đông-dương đều có Đại-lý)

Tại hàng VAN HOA số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc
VẠN BẢO của giáo sư Trần-phúc-Sinh chữa bệnh Liệt-Dương,

Nước tiêng đòn

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc dân truyền
thần dược nước tiêng đòn hay, ai dùng quo' h'ì một
liều thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

1. PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45
2. NGÀ-MƯỜI CON-CHIM: 0.25
3. HÀN-LÝ CON-CHIM: 0.15
4. MHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15
5. THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15
6. GHINH-KHÌ CON-CHIM: 0.04

KHẨU CÁC TỈM TRUNG-NAM, BẮC-KỲ VÀ CÀO-MÈN, LÀO CỔ-ĐẠI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 1784 - Lachtray - Hải-phong



Súra

NESTLÉ Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THIỀU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

Đại-Bồ-Thận Phân-Thanh

THUỐC ĐẠI-BỒ CHỮA ĐỦ CÁC CHỨNG
BỆNH DO THẬN YẾU MÀ SINH RA

mỗi hộp : 1\$50

TRONG HỘP NÓI RỎ CÁCH DÙNG VÀ
CÁCH KIÊNG TRONG KHI DÙNG THUỐC

Ở xa k'è bệnh mua thuốc theo cách
linh hóa giao ngan

THUỐC CHÉ THEO PHƯƠNG PHÁP GIA TRUYỀN
LẠI DÀY CÔNG NGHIÊN CỨU CỦA NHÀ THUỐC

HỒNG-KHÊ

88, ROUTE DE HUẾ - HANOI
(trước cửa Chợ Hôm)

ĐÃ ĐƯỢC THƯỞNG BỘI TINH VÀNG VÀ BẰNG CẤP TÀI NĂNG

SỐ

8

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hạt kim cương cho vợ
deo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ
một cái xe ô-tô bòm, chiều đi chơi mệt cũng chưa phải là biết
thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc
nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ
sở tráu bể. Phận làm dân ông cũng đáng tim cách nào cho vợ
để đỡ chút khổ. Cái khò nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ
mua cho vợ hai chai thuốc DƯỜNG THAI hiệu NHÀN MAI
uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi
chuyển bụng, dễ liền và dễ mau lâm không đau bụng chút nào.
Đứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quặt queo.
Thuốc này hay là lung lám, cho đến dễ con sơ dứa bé lớn sinh
cũng hết sức dễ dàng và cũng không biết đau bụng là gì.

Tôi vẫn biết việc sinh đẻ là hệ trọng. Nếu mua thuốc hiệu
NHÀN MAI của tôi không thật hay, tôi làm quảng cáo: Tôi
đối, mang tội lớn và hiệu thuốc tôi không thể dùng vững
được. Ai có dùng rồi cũng khen thuốc hay như thuốc tiên, vi
uống nó khi sinh đẻ là thường và không ai ngờ được có một
món thuốc hiệu nghiệm như vậy.

Thuốc có bán khắp Đông-pháp. Giá mỗi hộp 1p 00.

Tổng phân hành Bắc-kỳ :

NGUYỄN - VĂN - DỨC

11, RUE DES CAISSES - HANOI

Đón xem

TIỀU THUYẾT THÚ NĂM số 6

ra ngày 10 Novembre 1938

- Kết quả cuộc thi Hanoi Đẹp! « Thé nào là cô GÁI MỚI ».
- Kết quả cuộc thi truyện ngắn DIỄM TÌNH.
- Cuộc tuyển 5 bóng hoa của Hanoi Đẹp.
- Thơ của Huy Thông, của Yên Lan, Lưu Trọng Lư, Nguyễn Bình, cô Anh Thư, Nàng Lê.
- Những bài đàn của nhạc sĩ Nguyễn văn GIỆP.
- Âm nhạc Tây và Ta của Đinh quang THIỆN.

Mỗi số 0\$07 Một năm 3\$50

Mua báo trả tiền trước, gửi về:

Imprimerie LÊ CƯỜNG

Ba vạn sáu ngàn ngày là mây ?
Phải tìm ra cho thày sò mệnh ta !!...



Prof.

Khanhson

DR. JAMBERT

HANOI

Năm Kỷ Dậu gần hết, chỉ còn chín mươi ngày nữa. Trong thời kỳ ấy không biết ta còn vận hạn gì nữa không ? Sự làm ăn của ta đã khá chưa, nhưng sự khò cục của ta đã sắp tiêu tán chưa. Qua năm tới thàn thè của ta ra sao, tiền tài thè nào ?

Ta muốn hiểu rõ những điều này thì chỉ tìm đến KHANH SON tiễn sinh 36 Jambert Hanoi, là có thể giải quyết hết được.

Chỉ một chữ ký tên, tuổi và 9 hào là ta biết hết dời ta. Nếu không biết thì cần nhớ ngày sinh. Và nêu trả tiền bằng tem thì mua 15 tem 6 xu và gửi thư báo đàm cho khòi mât.

NOTA : 1.) Vì nhân công đất dở và muỗi cho mọi sự nhanh chóng vậy targas mỗi quẻ hai hào nữa.
2.) Nếu ai đã gửi thư cho tôi, có kèm theo ngân phiếu mà lâu không nhận được quy-ký thì lập tức ra hỏi nhà bưu điện, vì nếu tôi có nhận được thư và ngân phiếu, thì chậm lắm là rủi tháng thì tôi phải trả lời rồi, công việc có thứ tự không khi nào tôi chẽ nỗi mà phụ tẩm lòng bầm bộ của các ngài.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn

HOA LIỀU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN sò I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuộc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lòi gốc [độc] ra [đứt tuyệt, khòi] căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá

1550

Nhà thuốc **ONG-TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi